

Số: **027**/TB-PLC-HĐQTHà Nội, ngày **15-03-2019**

PETROLIMEX

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Hội đồng quản trị Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP (PLC) trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ đông, Đại diện cổ đông tới dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP, được tổ chức cụ thể như sau :

1. Thời gian : **Khai mạc vào hồi 08 giờ 30, thứ Năm ngày 11 tháng 04 năm 2019.**

2. Địa điểm : Trung tâm Hội nghị Mipece Palace,
Số 229 phố Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

3. Nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 (ĐHĐCĐ) :

Thảo luận, thông qua các vấn đề thường niên của Tổng công ty, thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ; Bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019 - 2024.

4. Điều kiện dự họp ĐHĐCĐ :

- Tất cả các Cổ đông có tên trong Danh sách phân bổ quyền bỏ phiếu cho người sở hữu cổ phiếu PLC tại ngày **11/03/2019** (ngày đăng ký cuối cùng) do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán tổng hợp, cung cấp đều có quyền dự họp;

- Những Cổ đông không thể dự họp ĐHĐCĐ có thể ủy quyền bằng văn bản cho HĐQT Tổng công ty hoặc cho người khác tham dự theo mẫu quy định. Người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.

5. Đăng ký dự họp ĐHĐCĐ :

- Để công tác tổ chức họp ĐHĐCĐ được chu đáo, Tổng công ty PLC đề nghị Quý Cổ đông và Đại diện cổ đông vui lòng đăng ký dự họp hoặc ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ trước 15h30 ngày **05/04/2019**;

- Việc đăng ký dự họp hoặc ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ, Quý Cổ đông và Đại diện cổ đông có thể thực hiện qua đường bưu điện, qua Fax của Tổng công ty PLC theo số (0243) 8513207 hoặc liên hệ trong giờ hành chính theo số (0243) 8513205/1008 hoặc ĐTĐD số 0983846618 (gặp chị Hương Thảo).

6. Tài liệu trình ĐHĐCĐ: Chi tiết Nội dung chương trình, tài liệu thảo luận, thông qua tại ĐHĐCĐ, mẫu Giấy ủy quyền được đăng trên website <http://www.plc.petrolimex.com.vn/nd/dhd-co-dong.html> trước ngày 01/04/2019.

7. Quý Cổ đông khi dự họp ĐHĐCĐ cần mang theo Giấy CMND/Hộ chiếu (bản chính). Trường hợp được ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ, đề nghị Đại diện cổ đông mang theo Giấy CMND/Hộ chiếu (bản chính), Giấy ủy quyền (bản chính) và Giấy CMND/Hộ chiếu của Cổ đông ủy quyền (bản sao).

8. Cổ đông và Đại diện cổ đông dự họp ĐHĐCĐ tự túc phương tiện đi lại và nơi ăn nghỉ.

9. Thông báo này thay cho Thư mời họp ĐHĐCĐ Tổng công ty PLC trong trường hợp Cổ đông không nhận được Thư mời họp.

10. Các văn kiện được ĐHĐCĐ thường niên 2019 thông qua sẽ được đăng trên website <http://www.plc.petrolimex.com.vn/nd/dhd-co-dong.html> của Tổng công ty vào ngày **12/04/2019**.

HĐQT Tổng công ty PLC trân trọng thông báo và rất mong các Quý Cổ đông, Đại diện cổ đông dự họp đầy đủ để ĐHĐCĐ thành công tốt đẹp./.

Nơi nhận :

- Đại diện công bố thông tin;
- Công bố thông tin trên website TCty;
- Các TV, HĐQT TCty (để chỉ đạo t.h);
- Các TV, BKS TCty (để biết);
- Ban TGD TCty;
- Công ty TNHH ND Petrolimex;
- Công ty TNHH HC Petrolimex;
- Lưu VT, HĐQT TCty.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Phạm Bà Nhuận

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

TỔNG CÔNG TY HÓA DẦU PETROLIMEX - CTCP

(tổ chức ngày 11/04/2019 tại Hà Nội)

Tên pháp nhân ủy quyền :.....

Số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh :.....

Địa chỉ trụ sở chính :.....

Số cổ phần PLC hiện sở hữu :.....

Họ và tên người được ủy quyền :.....

Số Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu :.....

Địa chỉ thường trú :.....

Nội dung ủy quyền :

- Ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP (PLC);
- Ủy quyền tham gia ý kiến với Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP (PLC);
- Ủy quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần PLC :..... hiện sở hữu để thông qua các nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP (PLC).

Thời hạn ủy quyền :

Kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP (PLC) ngày 11/04/2019./.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày..... tháng ... năm 2019

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA PHÁP

NHÂN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Ghi chú :

- Người được ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 TCT PLC không được ủy quyền lại cho người thứ ba và phải xuất trình bản chính Giấy ủy quyền này kèm theo Giấy CMND/Hộ chiếu (bản chính) của Người được ủy quyền trước khi dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 TCTy PLC;

- Trường hợp ủy quyền cho HĐQT TCTy không cần ghi họ, tên cụ thể Người được ủy quyền và đề nghị Quý Cổ đông gửi Giấy ủy quyền này về trụ sở TCT PLC trước ngày khai mạc Đại hội.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
TỔNG CÔNG TY HÓA DẦU PETROLIMEX - CTCP
(tổ chức ngày 11/04/2019 tại Hà Nội)

Họ và tên người ủy quyền :.....

Số Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu :.....

Địa chỉ thường trú :.....

Số cổ phần PLC hiện sở hữu :.....

Họ và tên người được ủy quyền :.....

Số Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu :.....

Địa chỉ thường trú :.....

Nội dung ủy quyền :

- Ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP (PLC);
- Ủy quyền tham gia ý kiến với Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP (PLC);
- Ủy quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần PLC: hiện sở hữu để thông qua các nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP (PLC).

Thời hạn ủy quyền :

Kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP (PLC) ngày 11/04/2019./.

....., ngày..... tháng ... năm 2019

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú :

- Người được ủy quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 T Cty PLC không được ủy quyền lại cho người thứ ba và phải xuất trình bản chính Giấy ủy quyền này kèm theo Giấy CMND/Hộ chiếu (bản chính) của Người được ủy quyền trước khi dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 T Cty PLC;
- Trường hợp ủy quyền cho HĐQT T Cty không cần ghi họ, tên cụ thể Người được ủy quyền và đề nghị Quý Cổ đông gửi Giấy ủy quyền này về trụ sở T Cty PLC trước ngày khai mạc Đại hội.

(Dự kiến)

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
TỔNG CÔNG TY HÓA DẦU PETROLIMEX-CTCP NGÀY 11-4-2019**

Thời gian dự kiến	Nội dung
	I. Thủ tục khai mạc Đại hội đồng cổ đông
07h30	- Đón tiếp các Cổ đông và Đại diện cổ đông; - Đón tiếp các Đại biểu mời;
	- Tiếp nhận, kiểm tra xác nhận tư cách Cổ đông và Đại diện cổ đông dự họp ĐHĐCĐ, phát phiếu biểu quyết;
8h30	- Khai mạc Đại hội, giới thiệu Đại biểu; - Báo cáo kiểm tra xác nhận tư cách Cổ đông và Đại diện cổ đông; - Chủ tọa giới thiệu nhân sự Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết để ĐHĐCĐ thông qua; - Thông qua Chương trình họp ĐHĐCĐ; - Thông qua Thê lệ biểu quyết tại ĐHĐCĐ.
8h50	II. Các nội dung Đại hội đồng cổ đông thảo luận, biểu quyết thông qua
	1. Báo cáo của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên 2019;
	2. Báo cáo Tài chính hợp nhất của Tổng công ty năm 2018 đã được kiểm toán;
	3. Báo cáo của HĐQT năm 2018;
	4. Báo cáo Quyết toán QTL và thù lao của các TV. HĐQT, các TV. BKS Tổng công ty năm 2018;
	5. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận và mức chia cổ tức năm 2018;
	6. Tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2019;
	7. Tờ trình Phương án trả thù lao cho các TV.HĐQT, các TV.BKS Tổng công ty năm 2019;
	8. Tờ trình Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2019;
	9. Tờ trình Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Tổng công ty;
	10. Thê lệ bầu cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên Tổng công ty PLC.
9h10	Bầu TV HĐQT và KSV
	11. Các nội dung khác.
11h15	III. Phát biểu của Đại biểu mời
	IV. Thủ tục kết thúc Đại hội đồng cổ đông
11h35	- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội;
11h55	- Bế mạc Đại hội.

TỔNG CÔNG TY HÓA DẦU PETROLIMEX-CTCP



Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2019

**THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2019
TỔNG CÔNG TY HÓA DẦU PETROLIMEX-CTCP**

Việc biểu quyết, kiểm phiếu biểu quyết để thông qua các Báo cáo, Tờ trình, Nghị quyết theo các nội dung của Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex-CTCP được tiến hành theo thể lệ sau đây:

I- HÌNH THỨC BIỂU QUYẾT:

1. Cổ đông và Đại diện cổ đông thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Tổng công ty PLC (ĐHĐCĐ) bằng hình thức sử dụng **Phiếu biểu quyết**.
2. Phiếu biểu quyết là phiếu in sẵn theo mẫu của Ban tổ chức, có đóng dấu treo của Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex-CTCP, được phát cho Cổ đông khi tham dự Đại hội. Trong Phiếu có các thông tin về mã số cổ đông, số điểm của Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
3. Đại hội biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ, Đoàn Chủ tịch Đại hội sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:
 - Lần thứ nhất: Biểu quyết nhất trí.
 - Lần thứ hai : Biểu quyết không nhất trí.
 - Lần thứ ba : Biểu quyết không có ý kiến
 - Mỗi Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông (01 người) chỉ được biểu quyết 01 lần (**nhất trí hoặc không nhất trí hoặc không có ý kiến**) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại ĐHĐCĐ.
4. Việc xác định tỷ lệ biểu quyết mỗi vấn đề tại ĐHĐCĐ thực hiện theo hình thức tính điểm:
 - Một (01) cổ phần khi tham gia biểu quyết được tính bằng 01 điểm.
 - Tổng số Vốn điều lệ của Tổng công ty tại thời điểm tổ chức Đại hội là **807.988.390.000** đồng, được chia thành **80.798.839** cổ phần phổ thông, trong đó trừ **1.273** cổ phần là cổ phiếu quỹ của PLC, còn lại **80.797.566** cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với **80.797.566** điểm. Số điểm của một Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông tương ứng với số cổ phần đang sở hữu hoặc được ủy quyền đại diện khi dự họp và biểu quyết trực tiếp tại ĐHĐCĐ.

II. NGUYÊN TẮC THÔNG QUA:

1. Các Quyết định về số lượng cổ phiếu được quyền phát hành; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty; sáp nhập, tái tổ chức Tổng công ty: được ĐHĐCĐ thông qua khi có ít nhất **82** (tám hai) % tổng số điểm biểu quyết của tất cả các Cổ đông và Đại diện cổ đông dự họp ĐHĐCĐ chấp thuận.
2. Các Quyết định khác được ĐHĐCĐ thông qua khi có ít nhất **80** (tám mươi) % tổng số điểm biểu quyết của tất cả các Cổ đông và Đại diện cổ đông dự họp ĐHĐCĐ chấp thuận.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2019

THẺ LỆ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
TỔNG CÔNG TY HÓA DẦU PETROLIMEX - CTCP

Điều 1. Mục tiêu

- Đảm bảo tuân thủ pháp luật và các thông lệ tại Việt Nam;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông;

Điều 2. Nguyên tắc bầu cử

- a. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu với hình thức bỏ phiếu kín tại Đại hội.
- b. Phương thức bầu dồn phiếu: Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết (Phiếu bầu) tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu nhân (x) với số thành viên được bầu vào Hội đồng quản trị hoặc số Kiểm soát viên được bầu. Cổ đông/đại diện cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc bầu cho một số các ứng viên số phiếu bằng nhau. Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông.
- c. Phiếu bầu cử (theo mẫu đính kèm). Phiếu bầu cử gồm có 02 loại: Phiếu màu trắng để bầu thành viên HĐQT và phiếu màu vàng để bầu Kiểm soát viên.
- d. Cách thức ghi phiếu bầu theo phương thức bầu dồn phiếu: Cổ đông chọn một trong hai cách: bầu dồn lệch hoặc bầu dồn đều.
 - **Bầu dồn lệch:** Cổ đông ghi trực tiếp số phiếu bầu vào cột Số phiếu bầu cho từng ứng cử viên. Số phiếu bầu ghi cho mỗi ứng cử viên có thể khác nhau. Cổ đông có quyền bầu hết toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho từ 1 đến một số ứng cử viên, phần phiếu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào. Đảm bảo nguyên tắc: Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu.
 - **Bầu dồn đều:** Cổ đông chỉ cần đánh dấu gạch chéo (X) cho mỗi ứng cử viên trong cột “ Số phiếu bầu ”. Mỗi ứng viên sẽ được số phiếu bầu bằng tổng số phiếu bầu chia (:) cho số lượng ứng viên được đánh dấu X . Ban Kiểm phiếu sẽ tự động chia tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông cho số lượng người được đánh dấu trong phiếu.

Ví dụ: Cổ đông sở hữu/đại diện sở hữu tổng số cổ phần tại Đại hội là 1.000 cổ phần thực hiện bầu 5 thành viên Hội đồng quản trị thì số phiếu bầu tối đa của cổ đông là: $1.000 \times 5 = 5.000$ phiếu. Cổ đông có quyền bầu hết toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu bầu cho từ 1 đến 5 ứng cử viên, phần phiếu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào. Đảm bảo nguyên tắc: Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu là 5.000 phiếu. Trong đó có thể bầu:

- *Bầu dồn lệch- Ví dụ:*

- *Ứng cử viên số 1 = 1.000 phiếu;*
- *Ứng cử viên số 2 = 2.000 phiếu*
- *Ứng cử viên số 3 = 1.000 phiếu*
- *Ứng cử viên số 4 = 500 phiếu*
- *Ứng cử viên số 5 = 500 phiếu*

- *Bầu dồn đều- Ví dụ:*

- *Đánh dấu X cho cả 5 ứng viên, nghĩa là mỗi ứng viên được bầu 1.000 phiếu;*
- *Đánh dấu X cho 4 ứng viên: nghĩa là mỗi ứng viên được đánh dấu có số phiếu bầu là $5000/4 = 1.250$ phiếu.*
- *Đánh dấu X cho 3 ứng viên: nghĩa là mỗi ứng viên được đánh dấu có số phiếu bầu là $5000/3 = 1.666$ phiếu (chỉ tính phiếu chẵn đến hàng đơn vị).*
- *Đánh dấu X cho 2 ứng viên: nghĩa là mỗi ứng viên được đánh dấu có số phiếu bầu là $5000/2 = 2.500$ phiếu.*

Điều 3. Số lượng, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên

- a. Theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex, số lượng thành viên HĐQT là **bảy (07) người**.
- b. ĐHĐCĐ sẽ tiến hành bầu **07 TV HĐQT** và cơ cấu thành phần trong HĐQT PLC có 02 là thành viên không điều hành hoặc thành viên độc lập.
- c. Theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex, số lượng Kiểm soát viên là **ba (03) người**. ĐHĐCĐ sẽ tiến hành bầu **03** Kiểm soát viên.

Điều 4. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT PLC

Theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng tính đến thời điểm 11/3/2019 (ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của PLC) có quyền gộp số quyền biểu quyết thành nhóm để đề cử các ứng viên vào HĐQT. Số lượng thành viên HĐQT là **07 người**.

a. Quyền đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị được quy định như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một(01) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;
- b. Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Tổng công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng cử viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 5. Tiêu chuẩn, điều kiện của người ứng cử, đề cử thành viên HĐQT:

Tiêu chuẩn, điều kiện của những người ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex như sau:

- a. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- b. Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông, hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chính của Tổng công ty PLC.
- c. Không phải là người có liên quan của người quản lý và người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của cổ đông sở hữu cổ phần chi phối tại Tổng công ty PLC là Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Người có liên quan được quy định tại Điều 151 khoản 1 Luật Doanh nghiệp; Điều 6 khoản 34 Luật Chứng khoán).
- d. Thành viên HĐQT không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng công ty PLC.

Điều 6. Những người sau đây không được làm thành viên HĐQT:

- a. Cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức;
- b. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam;
- c. Cán bộ lãnh đạo, quản lý nghiệp vụ trong các doanh nghiệp 100% vốn sở hữu nhà nước, trừ những người được cử làm đại diện theo uỷ quyền để quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại PLC;
- d. Người chưa thành niên; người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- e. Người đang chấp hành hình phạt tù hoặc đang bị Toà án cấm hành nghề kinh doanh;
- f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về phá sản: Người từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp doanh của công ty hợp doanh, Tổng giám đốc, Giám đốc, thành viên HĐQT, thành viên BKS của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các

thành viên Ban quản trị hợp tác xã trong thời điểm các doanh nghiệp và hợp tác xã này bị tuyên bố phá sản (Trừ trường hợp các doanh nghiệp và hợp tác xã này bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng);

- g. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp đó bị đình chỉ hoạt động, bị buộc phải giải thể do vi phạm pháp luật, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;
- h. Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng chống tham nhũng;
- i. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Điều 7. Quyền đề cử, ứng cử Kiểm soát viên PLC

Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng (tính đến thời điểm 11/3/2019 là ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông năm 2019 của PLC) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên BKS.

- a. Quyền đề cử, ứng cử Kiểm soát viên được quy định như sau:
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một(01) ứng viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
 - Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên;
- b. Trường hợp số lượng các ứng viên Kiểm soát viên thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Tổng công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Kiểm soát viên phải được công bố rõ ràng và phải được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 8. Tiêu chuẩn, điều kiện của người được ứng cử, đề cử Kiểm soát viên

Tiêu chuẩn của những người ứng cử, đề cử Kiểm soát viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp và điều lệ Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex như sau:

- a. Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty PLC ;
- c. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng công ty; Không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Tổng công ty trong ba (03) năm liền trước đó;
- d. Kiểm soát viên không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng công ty PLC;
- e. Kiểm soát viên phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Điều 9. Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên

Các cổ đông, nhóm cổ đông có nhu cầu và có quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên của PLC phải gửi hồ sơ đến Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex – CTCP trước ngày 02/04/2019. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên của cổ đông gồm:

1. Đơn đề cử/ứng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên và cam kết (theo mẫu);
2. Trích yếu lý lịch cá nhân có dán ảnh (theo mẫu) có xác nhận của cơ quan nơi làm việc hoặc của UBND địa phương nơi có hộ khẩu thường trú;
3. Bản sao có công chứng các giấy tờ: Chứng minh thư nhân dân, các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn;
4. Văn bản của cổ đông là tổ chức hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên làm đại diện tham gia vào HĐQT, BKS của Tổng công ty PLC.

Điều 10. Quy định phiếu bầu cử

1. Phiếu bầu hợp lệ:
 - Là Phiếu do Ban tổ chức Đại hội phát ra theo mẫu thống nhất có đóng dấu treo của Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex, không sửa, tẩy, xóa;
 - Phiếu bầu cho những người trong danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua;
 - Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông bầu cho các ứng viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số quyền biểu quyết của cổ đông.
2. Phiếu bầu không hợp lệ:
 - Là Phiếu bầu không do Ban tổ chức Đại hội phát hành;
 - Phiếu bị rách, gạch, tẩy, xóa, sửa chữa;
 - Phiếu bầu cho số ứng viên nhiều hơn số thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên đã được Đại hội thông qua;
 - Tổng số phiếu bầu của cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên cộng lại lớn hơn tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông;
 - Cổ đông gạch tên ứng cử viên hoặc ghi thêm tên người khác vào danh sách;
 - Số lượng phiếu biểu quyết ghi bằng % ;
 - Phiếu bầu đồng thời vừa ghi số lượng phiếu bầu và vừa đánh dấu (X);

Điều 11. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên PLC

1. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số thành viên do Đại hội đồng cổ đông quy định. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết ngang nhau;
2. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội, cổ đông không được phản đối tính hợp lệ này bất kỳ lúc nào khác. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Điều 12. Nguyên tắc kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu là 5 người do Đại hội đồng cổ đông bầu theo đề nghị của Chủ tọa ĐHĐCĐ.
2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi Thẻ lệ bầu cử này được ĐHĐCĐ thông qua và kết thúc vào thời gian do ĐHĐCĐ ấn định bỏ phiếu xong, để cổ đông và đại diện cổ đông thực hiện quyền bầu cử, phù hợp với chương trình Đại hội.
3. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu, công bố số lượng phiếu thu về trước sự chứng kiến của các cổ đông trước khi mang đi kiểm phiếu.
4. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
5. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hà nội, ngày 11 tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018**
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019)

Kính thưa: - Các quý vị Đại biểu
- Các quý vị Cổ đông

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ kiểm tra giám sát quy định tại Luật doanh nghiệp; Điều lệ của Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex (Tổng công ty); Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex (Ban kiểm soát). Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (ĐHĐCĐ) kết quả kiểm tra giám sát năm 2018 và tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2018 như sau:

PHẦN I
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018
VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

I. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018:

1. Tổ chức, nhân sự Ban kiểm soát:

Từ ngày 01/11/2017, Bà Trần Thị Minh Hà - Trưởng Ban kiểm soát nghỉ hưu theo chế độ và Ban kiểm soát đã bầu ông Tống Văn Hải, Thành viên Ban kiểm soát giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát. Ngày 18/4/2018, ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 đã đề ông Hoàng Văn Thành thôi không tham gia Ban kiểm soát và bầu bổ xung ông Đoàn Hồng Sáng, ông Phạm Tuấn Phương làm Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2018. Tại cuộc họp Ban kiểm soát ngày 18/4/2018, Ban kiểm soát đã bầu ông Đoàn Hồng Sáng làm Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2018. Như vậy từ ngày 1/1/2018 đến 18/4/2018, Ban kiểm soát hoạt động với 2 thành viên kiêm nhiệm và từ 19/4/2018 đến 31/12/2018, Ban kiểm soát hoạt động với 3 thành viên, trong đó có một thành viên kiêm nhiệm.

2. Triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát:

Trên cơ sở tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tích cực, chủ động phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Tổng công ty; Chủ tịch, Giám đốc và Kiểm soát viên các công ty con để triển khai công việc theo chức năng, nhiệm vụ với một số hoạt động cụ thể:

- Tham gia tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Tổng công ty.

- Sửa đổi ban hành lại Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát; Xây dựng ban hành kế hoạch hoạt động và phân công nhiệm vụ cho từng KSV.

- Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018; tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Tham gia thảo luận, giám sát việc xây dựng Kế hoạch SXKD, Kế hoạch cân đối vốn, Kế hoạch lao động tiền lương năm 2018...

- Thẩm định Báo cáo tài chính định kỳ.

- Tham gia thảo luận, góp ý xây dựng, sửa đổi điều lệ, các quy chế, quy định quản lý, quản trị của Tổng công ty và các công ty con.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và đưa ra những ý kiến độc lập, khách quan trong phạm vi quyền hạn của Ban kiểm soát.

- Tiến hành kiểm tra, kiểm soát quy chế, quy định, quy trình và thực tế thực hiện công tác Quản lý chi phí SXKD, Nợ phải thu, Nợ phải trả tại Công ty mẹ, Công ty Nhựa đường và Công ty Hóa chất. Nhằm góp phần nâng cao hiệu quả SXKD, khả năng quản trị và cảnh báo rủi ro.

- Lập Báo cáo kiểm soát hoạt động Tổng công ty định kỳ đúng quy định, gửi Hội đồng quản trị Tập đoàn.

- Thực hiện các công việc khác có liên quan đến hoạt động của Tổng công ty...

- Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định, đảm bảo dân chủ, minh bạch. Ngoài ra, các thành viên Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi thông tin qua Email, điện thoại đối với những công việc liên quan đến hoạt động của đơn vị cần có ý kiến của Ban kiểm soát.

Đánh giá chung: Trong nhiệm kỳ 2014-2018, Ban kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao một cách khách quan, trung thực trên cơ sở tuân thủ Điều lệ Tổng Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát và quy định của Pháp luật. Trong điều kiện phạm vi hoạt động rộng, tính chất phức tạp theo đặc thù của từng ngành hàng và có nhiều rủi ro tiềm ẩn, Ban kiểm soát nhận thấy công tác kiểm tra, giám sát cần được duy trì thường xuyên và thực hiện đồng bộ ở tất cả các cấp HĐQT, HĐQTV và Ban điều hành.

3. Hoạt động của từng Kiểm soát viên năm 2018:

Năm 2018, nhìn chung từng Kiểm soát viên đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ được Ban kiểm soát phân công đảm bảo khách quan, trung thực trên cơ sở tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

Mỗi Kiểm soát viên đều phát huy được thế mạnh của từng cá nhân, phối hợp tốt với các đơn vị, các Phòng/Ban của Tổng công ty cũng như các Công ty con trong quá trình triển khai công việc được giao.

4. Thù lao của Ban kiểm soát:

Lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2018 được thực hiện theo Phương án được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 thông qua tại Nghị quyết số 01/NQ-PLC-ĐHĐCĐ ngày

18/04/2018. Theo đó, Tổng lương và thù lao của Ban kiểm soát năm 2018 là 869.841.459 đồng.

II. Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019:

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, tình hình nhân sự và và điều kiện thực tế; trong năm 2019, Ban kiểm soát tập trung thực hiện một số công việc trọng tâm sau:

1. Cùng với HĐQT Tổng công ty tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2019; chuẩn bị tài liệu báo cáo theo quy định.

2. Xây dựng và tổ chức triển khai thành công Kế hoạch hoạt động năm 2019.

3. Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, các nghị quyết, quyết định của HĐQT Tổng công ty.

4. Tham gia các cuộc họp của HĐQT để có ý kiến tham gia, góp ý kịp thời trong phạm vi, quyền hạn của Ban kiểm soát.

5. Tham gia một số cuộc họp quan trọng của Ban TGD để nắm bắt kịp thời công tác chỉ đạo điều hành các hoạt động SXKD của Tổng công ty.

6. Thực hiện công việc định kỳ hoặc đột xuất liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát như: thẩm định báo cáo tài chính; tham gia xây dựng kế hoạch SXKD năm 2019; tham gia rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định, quy trình quản lý, định mức kinh tế kỹ thuật...

PHẦN II

KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH, GIÁM SÁT HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI QUẢN LÝ KHÁC

I/ Thẩm định báo cáo Tài chính năm 2018:

Báo cáo tài chính riêng Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Tổng công ty, được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG, đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính, kết quả hoạt động SXKD, tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 của Tổng công ty và phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

Một số chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo Tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2018	
			Cty mẹ	Hợp nhất
I	Tổng tài sản		1,490,639	4,851,955
1	Tài sản ngắn hạn	Tr, đồng	537,977	3,793,437
2	Tài sản dài hạn	Tr, đồng	952,662	1,058,518

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2018	
			Cty mẹ	Hợp nhất
3	Lợi thế thương mại	Tr, đồng	0	0
II	Tổng nguồn vốn		1,490,639	4,851,955
1	Nợ phải trả	Tr, đồng	203,641	3,527,227
2	Vốn chủ sở hữu	Tr, đồng	1,286,998	1,324,728
3	Lợi ích cổ đông thiểu số	Tr, đồng		
III	Khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2.64	1.07
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0.17	0.17
IV	Cơ cấu nguồn vốn			
1	Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	14%	73%
2	Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	86%	27%
V	Khả năng sinh lời			
	Lợi nhuận sau thuế			
1	ROE (Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu)	%		11.46%
2	ROA (Tỷ suất LNST/Tổng tài sản)	%		3.5%
VI	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng		1,894

II. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

1. Đặc điểm, tình hình chung:

Ngành hàng Dầu mỡ Nhờn:

Tình hình giá dầu thô thế giới liên tục biến động gây khó khăn trong việc dự báo giá nguyên liệu đầu vào. Hoạt động KD DMN của Tổng công ty tiếp tục chịu sự cạnh tranh gay gắt, quyết liệt của các công ty lớn như Castrol BP, Total, Shell, Caltex... Các công ty này đã và đang tăng cường khuyến mại, hỗ trợ bán hàng tạo ra sự cạnh tranh trực tiếp đối với hệ thống phân phối DMN của Tổng công ty. Ngoài ra 02 công ty lớn của Nhật Bản là JXTG và Idemitsu đã hoạt động tại Việt Nam dẫn tới sự cạnh tranh về thương hiệu, khuyến mại và hỗ trợ bán hàng; đặc biệt từ năm 2017, JXTG là cổ đông chiến lược của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam đã thực hiện nhiều chính sách KD DMN linh hoạt và sâu rộng trên thị trường Việt Nam, hiện đã và đang trực tiếp cạnh tranh rất mạnh với hệ thống bán hàng, kinh doanh DMN Petrolimex. Các khách hàng lớn như điện, than, khoáng sản, thép, xi măng, mía đường, xây dựng công trình giao thông... hầu hết chuyển từ hình thức mua bán thông thường sang hình thức đấu thầu để lựa chọn nhà cung cấp DMN.

Ngành hàng Nhựa đường:

Nhựa đường là sản phẩm chủ yếu phục vụ các dự án giao thông đường bộ như nâng cấp, cải tạo, làm mới; Nguồn vốn của các dự án này phần lớn dựa vào vốn ODA, Ngân sách nhà nước, xã hội hóa như BT, BOT.... Một số dự án Công ty có kế hoạch triển khai giai đoạn 2018 - 2020 như: Đường bộ ven biển Hải Phòng Thái Bình, TX Sầm Sơn - Khu kinh tế Nghi Sơn, Cầu Mễ Sở vàng đai 4, QL 39 Triều Dương - Diêm Điền, Núi Cao tốc Hà Nội Hải Phòng, Pháp Vân Cầu Giẽ, Đường tránh Pleiku, QL 19 cảng Quy Nhơn, Phước Tân- Bãi Ngà, QL60 Bến Tre, Trung Lương Mỹ Thuận, Đường 25C, Bến Lức-Long Thành..., tiềm năng nhu cầu thị trường sẽ tăng dần vào năm 2019-2020.

Năm 2018 giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản chậm, dự kiến năm 2019 cũng chưa được cải thiện nhiều. Các dự án này phụ thuộc vào kế hoạch, chính sách của Quốc hội và Nhà nước trong từng giai đoạn, phụ thuộc vào hoạt động đầu tư công của Chính phủ. Các dự án giao thông bắt đầu giai đoạn triển khai nên tiến độ giải ngân rất chậm.

Cạnh tranh về cung cấp sản phẩm nhựa đường ở thị trường ngày càng gay gắt. Công ty Nhựa đường Petrolimex có các lợi thế về hệ thống kho bãi ở khu vực miền Trung, tuy nhiên vẫn bị ảnh hưởng mạnh bởi các đối thủ cạnh tranh như Adco, Tratimex đã triển khai xây dựng kho bãi với công suất lớn ở Quy Nhơn, Cam Ranh, Chân Mây. Công ty Puma xây dựng thêm kho bãi ở Đình Vũ-Hải Phòng với tổng sức chứa trên 21.000 tấn và kho Chu Lai- Quảng Nam với sức chứa 12.000 tấn.

Ngành hàng Hóa chất:

Mức độ cạnh tranh trên thị trường Dung môi Hóa chất (DMHC) Việt Nam ngày càng trở nên khốc liệt cả ở phía Nam lẫn phía Bắc, với nhiều đối thủ cạnh tranh mạnh như Samsung, PKG Kaiser, Bình Trí, Việt Bình Phát, Top Solvent, Hóa chất Miền Bắc: các đối thủ áp dụng cơ chế bán hàng rất năng động như linh hoạt điều chỉnh giá bán và công nợ, tăng chiết khấu thanh toán, chi phí khuyến mại...

Các đối thủ là công ty nước ngoài như Top Solvents, Daleim, Riverbank, Sojitz, Better Resin... kinh doanh dưới hình thức liên doanh, liên kết, bao tiêu toàn bộ từ nhập khẩu nguyên liệu cho đến tiêu thụ thành phẩm; Sử dụng các lợi thế của mình về thương hiệu, nguồn hàng, vốn và lãi suất vay ngoại tệ ở nước ngoài để tăng cường cạnh tranh tại Việt Nam.

Thị trường xuất khẩu các mặt hàng DMHC năm 2018 gặp khó khăn do căng thẳng thương mại Mỹ - Trung, tăng trưởng kinh tế Trung Quốc chậm lại và kinh tế các nước trong khu vực chưa có khởi sắc... dẫn đến sản lượng bán chuyển khẩu của Công ty trong năm 2018 giảm khá mạnh so với năm 2017.

Năm 2018 giá DMHC biến động trái chiều đã khiến công tác đánh giá, nhận định, dự báo thị trường gặp rất nhiều khó khăn: Giá tăng trong 2 tháng đầu năm, quay đầu giảm giá vào 2 tháng tiếp theo, sau đó lại tăng trở lại từ tháng 5 và đạt mức cao vào cuối tháng 9; nhưng bất ngờ giảm mạnh từ giữa tháng 10 đến hết năm đã làm ảnh hưởng lớn tới kết quả thực hiện về sản lượng, doanh thu và nhất là lợi nhuận của Công ty năm 2018.

2. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD và tình hình tài chính năm 2018:

2.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch hợp nhất năm 2018

Đơn vị tính: Tỉn, m3/triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	So thực hiện năm 2018 với	
					KH 2018	TH 2017
1	Tổng sản lượng tiêu thụ	340,971	359,280	389,405	108.38%	114.20%
2	Tổng doanh thu thuần	5,082,675	5,530,870	6,433,978	116.32%	126.58%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	215,077	236,814	194,036	81.93%	90.21%
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	171,401	189,452	152,990	80.75%	89.25%
5	Tỷ suất LNST/VCSH	12.72%	13.95%	11.46%	82.15%	90.09%
6	Tỷ suất LNST/VĐL	21.21%	23.45%	18.93%	80.72%	89.25%
7	Tỷ lệ cổ tức	20%	Tối thiểu 80% LN sau thuế	-		

Năm 2018 tiếp tục là một năm thực sự khó khăn đối với Tổng công ty, đặc biệt là ngành hàng DMN và Nhựa đường. Sản lượng DMN chỉ đạt 95% kế hoạch, giá vốn tăng do yếu tố nguyên liệu đầu vào tăng làm lợi nhuận HĐKD ngành hàng DMN chỉ đạt 90,6% kế hoạch, cùng với việc phải trích lập dự phòng khoản lỗ đầu tư vào Công ty CP vận tải Hóa dầu VP (19,697 tỷ đồng) là nguyên nhân chính dẫn đến lợi nhuận hợp nhất không đạt Kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 giao.

2.2. Tình hình tài sản, nguồn vốn hợp nhất tại thời điểm 31/12/2018

Đơn vị tính: triệu đồng

TÀI SẢN/ NGUỒN VỐN	Số cuối năm 31/12/2018		Số đầu năm 01/01/2018	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
I - TÀI SẢN NGẮN HẠN	3,793,437	78.18	2,983,179	76.87
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	583,655	12.03	564,862	14.56
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	110,809	2.28	43,851	1.13
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	1,878,626	38.72	1,566,184	40.36
4. Hàng tồn kho	1,136,731	23.43	776,730	20.01
5. Tài sản ngắn hạn khác	83,616	1.72	31,552	0.81
II- TÀI SẢN DÀI HẠN	1,058,518	21.82	897,559	23.13
1. Các khoản phải thu dài hạn	4,258	0.09	3,865	0.10

TÀI SẢN/ NGUỒN VỐN	Số cuối năm 31/12/2018		Số đầu năm 01/01/2018	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
2. Tài sản cố định ròng	677,908	13.97	508,838	13.11
3. Bất động sản đầu tư	3,235	0.07	3,234	0.08
4. Tài sản dở dang dài hạn	162,641	3.35	152,870	3.94
5. Đầu tư tài chính dài hạn	43,534	0.90	63,233	1.63
6. Tài sản dài hạn khác	166,942	3.44	165,519	4.27
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	4,851,955	100.00	3,880,738	100.00
I- NỢ PHẢI TRẢ	3,527,227	72.70	2,537,043	65.38
1. Nợ ngắn hạn	3,438,873	70.88	2,462,290	63.45
2. Nợ dài hạn	88,354	1.82	74,754	1.93
II- VỐN CHỦ SỞ HỮU	1,324,728	27.30	1,343,695	34.62
1. Vốn góp của chủ sở hữu	807,988	16.65	807,988	20.82
2. Thặng dư vốn cổ phần	3,561	0.07	3,561	0.09
3. Quỹ đầu tư phát triển	338,291	6.97	338,291	8.72
4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	20,464	0.42	20,464	0.53
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	154,045	3.17	172,969	4.46
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	4,851,955	100.00	3,880,738	100.00

- Thời điểm 31/12/2018, Tổng tài sản/Nguồn vốn Hợp nhất của Tổng công ty là hơn 4.851 tỷ đồng. Trong đó: Tài sản ngắn hạn chiếm 78,18%, Tài sản dài hạn chiếm 21,82 % Tổng tài sản; Vốn chủ sở hữu chiếm 27,3%, các khoản Nợ phải trả chiếm 72,7% Tổng nguồn vốn.

- Tổng tài sản cuối năm tăng 971 tỷ đồng so với đầu năm; trong đó: Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 312 tỷ đồng; Hàng tồn kho tăng 360 tỷ đồng; Tài sản cố định tăng 169 tỷ đồng.

- Tổng nguồn vốn cuối năm tăng 971 tỷ đồng so với đầu năm; trong đó: Phải trả người bán tăng 360 tỷ; Vay và nợ ngắn hạn tăng 580 tỷ.

- Vốn chủ sở hữu của Tổng công ty tại 31/12/2018 là 1.327 tỷ đồng được dùng để tài trợ cho khoảng 27,3% Tổng tài sản, 72,7% các tài sản còn lại được tài trợ bằng nợ phải trả và vay từ các định chế tài chính. Nợ phải trả cuối năm tăng 990 tỷ đồng so với đầu năm; trong đó vay ngắn hạn tăng 580 tỷ đồng, Phải trả người bán ngắn hạn tăng 360 tỷ đồng, Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu là 2,66 lần.

3. Tình hình đầu tư ra ngoài doanh nghiệp:

Năm 2018, Tổng công ty chỉ còn đầu tư vốn vào 01 công ty liên kết là Công ty CP Vận tải Hóa dầu VP (Công ty VP):

- Giá trị vốn góp của Tổng công ty đầu tư vào Công ty VP trên BCTC hợp nhất năm 2018, được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2018 là 43,534 triệu đồng, giảm 22.465 triệu đồng so với vốn góp ban đầu (66.000 triệu đồng với tỷ lệ vốn góp là 43,78%).

- Năm 2017, Công ty VP lỗ 7,9 tỷ đồng, Công ty mẹ đã trích dự phòng cho khoản lỗ này là 2,7 tỷ đồng; Năm 2018 Công Ty VP lỗ - 44,2 tỷ đồng, Công ty mẹ đã trích dự phòng cho khoản lỗ này là 19,7 tỷ đồng.

4. Tình hình Đầu tư CSVCKT năm 2018.

Đơn vị tính: Triệu đồng

S T T	HẠNG MỤC ĐẦU TƯ/ CHỦ ĐẦU TƯ	KẾ HOẠCH (KH) 2018	THỰC HIỆN (TH) 2018	TH/ KH 2018 (%)
	TỔNG CỘNG (A+B)	394,963	285,893	72.38%
A	CÁC HẠNG MỤC ĐẦU TƯ MỚI	350,454	257,126	73.37%
1	Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP	70,374	52,532	74.65%
2	Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex	139,993	97,941	69.96%
3	Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex	140,087	106,653	76.13%
B	CÁC HẠNG MỤC SỬA CHỮA LỚN	44,509	28,767	64.63%
1	Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP	26,367	25,183	95.51%
2	Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex	10,372	3,584	34.55%
3	Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex	7,770	0	0.00%

Tổng giá trị đầu tư mới và sửa chữa lớn hoàn thành năm 2018 của Tổng công ty đạt 285.893 triệu đồng, bằng 72,38% so với Kế hoạch đầu tư CSVCKT năm 2018 được duyệt. Tổng công ty tiếp tục quán triệt nguyên tắc: tập trung đầu tư mới, cải tạo, mở rộng, sửa chữa lớn cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ trực tiếp hoạt động SXKD của 3 ngành hàng nhằm nâng cao vị thế, năng lực cạnh tranh. Các dự án đầu tư CSVCKT lớn đang được triển khai, hoàn thành: Nhà máy Dầu nhờn Đình Vũ, Kho Hóa chất Đình Vũ, Kho Nhựa đường Cam Ranh...

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC:

1. Hoạt động của HĐQT:

- Trong năm 2018, HĐQT đã triển khai thực hiện tích cực, kịp thời các nhiệm vụ được ĐHCĐ giao theo đúng định hướng và chiến lược của Tổng công ty.

- HĐQT đã tổ chức 10 phiên họp trực tiếp và lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản 25 lần để ban hành Nghị quyết, Quyết định về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các cuộc họp của HĐQT Tổng công ty diễn ra nghiêm túc, thuận lợi cho các thành viên HĐQT tham gia. Các thành viên HĐQT tham gia đã thảo luận thẳng thắn, có trách nhiệm đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- HĐQT đã ban hành 15 Nghị quyết, 81 Quyết định và một số văn bản theo thẩm quyền để quản lý và định hướng các hoạt động của Tổng công ty, đồng thời tổ chức công tác giám sát hoạt động của Ban điều hành Công ty mẹ và 2 Công ty con nhằm đảm bảo theo đúng các kế hoạch, mục tiêu và chiến lược phát triển của Tổng công ty.

2. Hoạt động của Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý:

- Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được ĐHCĐ và HĐQT giao.

- Ban kiểm soát nhận thấy nhìn chung Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình trên cơ sở tuân thủ các quy định của Tổng công ty và của Pháp luật.

3. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Tổng giám đốc:

- Sự phối hợp cũng như trao đổi thông tin giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác được duy trì thường xuyên thông qua hình thức trao đổi trực tiếp, thư điện tử (E-mail) và Văn bản. Sự phối hợp này luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, quy chế, quy định của Tổng Công ty và vì lợi ích chung của toàn Tổng công ty.

Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của HĐQT và đưa ra những ý kiến đóng góp với HĐQT trong phạm vi chức năng, quyền hạn của Ban kiểm soát.

HQĐT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã tích cực phối hợp và tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

PHẦN III MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

1/ Trong điều kiện cạnh tranh ngày càng gay gắt, các doanh nghiệp thành lập mới tham gia thị trường kinh doanh DMN, Nhựa đường, Hóa chất liên tục tăng, trong đó có các doanh nghiệp 100 vốn đầu tư nước ngoài; Nền kinh tế nước ta tiếp tục mở cửa, hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới. Các hiệp định thương mại tự do với các nước, các khu vực kinh tế được ký kết và có hiệu lực. Đây là những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SX KD của Tổng công ty. Vì vậy, Tổng công ty cần phải có sự đổi mới toàn diện, cần có giải pháp tích cực, chủ động và linh hoạt để thực hiện thành công Kế hoạch SXKD năm 2019 được ĐHCĐ giao.

2/ Xác định nhiệm vụ bảo đảm tuyệt đối an toàn trong quá trình SXKD lên hàng đầu, không ngừng tăng cường công tác kiểm tra giám sát về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, công tác quản lý công nợ, tiền hàng đảm bảo an toàn tài chính.

3/ Nâng cao công tác quản trị doanh nghiệp, áp dụng hệ thống công nghệ thông tin tiên tiến, đồng bộ để quản trị, điều hành nâng cao hiệu quả SXKD và phòng ngừa rủi ro.

4/ Tổ chức tốt công tác dự báo nghiên cứu thị trường, công tác tạo nguồn nhập khẩu, vận chuyển về các kho, nhà máy để có giá vốn tốt nhất.

5/ Thường xuyên nghiên cứu, phân tích nhu cầu khách hàng, để có những điều chỉnh kịp thời về chính sách bán hàng, chất lượng mẫu mã sản phẩm đáp ứng tốt nhất nhu cầu khách hàng để chiếm lĩnh thị phần gia tăng sản lượng.

6/ Tăng cường công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, rà soát các khoản mục chi phí cần tiết giảm; nâng cao vòng quay hàng tồn kho, vòng quay tài sản; tích cực đôn đốc và thu hồi công nợ phải thu khách hàng, đặc biệt là công nợ quá hạn, nợ khó đòi nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và tài sản của Tổng công ty.

7/ Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong tất cả lĩnh vực hoạt động nhằm phát hiện ngăn ngừa và hạn chế thấp nhất rủi ro có thể xảy ra.

Thay mặt Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn các đồng chí lãnh đạo..., các đơn vị thành viên, các quý vị cổ đông trong năm qua đã phối hợp tạo điều kiện giúp đỡ Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao ./.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận:

- HĐQT Tập đoàn (thay b/cáo).
- HĐQT, Ban TGD PLC.
- Các Cổ đông.
- Lưu VT, BKS.



Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

Kính thưa Quý vị Cổ đông và các Nhà đầu tư,

Năm 2018 đánh dấu chặng đường 15 năm Tổng công ty Hóa Dầu Petrolimex-CTCP hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, là năm kết thúc nhiệm kỳ 2014-2018. Nhờ đầu tư đúng hướng, PLC đã tìm kiếm và tận dụng triệt để các lợi thế từng ngành hàng để hoàn thành được hầu hết các mục tiêu mà ĐHQĐ giao cho HĐQT nhiệm kỳ vừa qua.

Về kết quả kinh doanh: PLC vẫn giữ thị phần dầu nhờn trong nước dựa trên sức mạnh của liên kết nội bộ tập đoàn Petrolimex, theo hướng hợp tác chặt chẽ, sâu rộng với tất cả các thành viên Petrolimex, đảm bảo các bên cùng có lợi. Gia tăng mục tiêu tìm kiếm lợi nhuận từ ngành hàng nhựa đường, hóa chất để đảm bảo tổng lợi nhuận của toàn PLC tiếp tục tăng trưởng trong cả nhiệm kỳ. Cụ thể như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch giai đoạn 2014-2018	Kế hoạch	Thực hiện	Tăng / Giảm
Lợi nhuận trước thuế hợp nhất (triệu đồng)	1,347,101	1,453,052	105,951 (%)
Sản lượng hợp nhất (tấn)	1,736,594	1,789,457	52,863 (tấn)

Trong đó, nhóm ngành hàng nhựa đường và hóa chất đã có sự gia tăng đáng kể về sản lượng, tăng rõ rệt về tỷ lệ đóng góp lợi nhuận vào kết quả lợi nhuận chung của PLC so với giai đoạn trước.

Ngành hàng	Giai đoạn 2014-2018 (triệu đồng)	Tỷ trọng	Giai đoạn 2009-2013 (triệu đồng)	Tỷ trọng	Tăng /Giảm (triệu đồng)
Lợi nhuận TT	1.453.052	100,0%	1.294.874	100,0%	158.178
DMN	1.019.056	70,1%	1.165.212	90,0%	(146.155)
Nhựa đường	377.134	26,0%	95.345	7,4%	281.789
Hóa Chất	40.761	2,8%	33.327	2,6%	7.434

Về lợi ích cổ đông và nhà đầu tư: Cổ tức bằng tiền của cổ đông hàng năm đều cao hơn mục tiêu 12%, bình quân giai đoạn 2014-2018 là 23%, Tổng công ty vẫn có tích lũy, tái đầu tư qua việc Vốn chủ sở hữu đã có sự gia tăng qua từng năm. Cụ thể VCSH năm 2014 đạt mức bình quân là 1,116 tỷ đồng thì đến cuối năm 2018 đã đạt mức 1,336 tỷ

đồng. Tổng mức thực tế chi trả cổ tức từ 2015 (chi cổ tức cho năm 2014) đến nay (chưa bao gồm chi trả cổ tức năm 2018) đạt 768 tỷ đồng.

Về quản trị Công ty: Hoàn thiện hệ thống quản trị, đáp ứng mục tiêu minh bạch thông tin, hội nhập các tiêu chuẩn quốc tế. Trong nhiệm kỳ vừa qua, HĐQT đã tích cực chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện, cập nhật hệ thống các văn bản quy định, quy chế quản lý nội bộ; cập nhật điều lệ Công ty mẹ, Công ty con theo hướng minh bạch thông tin, phân cấp, phân công nhiệm vụ rõ ràng để phát huy tính chủ động, sáng tạo của từng cá nhân cũng như tạo khung quy định trong việc hợp tác giữa các bộ phận, cá nhân trong tổ chức. HĐQT đã quyết liệt chỉ đạo để triển khai các dự án tái cấu trúc Tổng công ty theo đúng định hướng và rút vốn thành công, có hiệu quả khởi công ty liên kết 810. PLC đã áp dụng thành công việc xây dựng hệ thống bản mô tả công việc, bảng lương chức danh công việc có tính thị trường, bước đầu trong dự án triển khai hệ thống KPI đánh giá hiệu quả công việc. Hệ thống quản lý nguồn lực ERP đã được khởi động triển khai từ giữa nhiệm kỳ 2014-2018.

Về phát triển bền vững: Xây dựng Tổng công ty PLC thành một doanh nghiệp phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và thực hiện trách nhiệm xã hội, trên cơ sở tôn trọng quyền lợi, nghĩa vụ của cổ đông, đối tác, khách hàng, nhân viên và cộng đồng.

Tổng kết riêng năm 2018, Tổng công ty PLC không hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận ĐHCĐ giao. Tổng sản lượng ước đạt 389.405 tấn, đạt 108,38% so với kế hoạch; Tổng Doanh thu ước đạt: 6.475,123 tỷ đồng, đạt 117,07% so với Kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế 194,019 tỷ đồng đạt 81,93% kế hoạch đề ra. Các nguyên nhân chính dẫn đến không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận, do sản lượng dầu nhớt cả nội địa cũng như xuất khẩu đều sụt giảm, trong khi chi phí không giảm. Thêm vào đó, công ty liên kết VP gặp khó khăn, lỗ lớn, khiến PLC phải trích dự phòng tài chính gần 20 tỷ đồng. Hiệu quả kinh doanh ngành hàng Nhựa đường và Hóa chất bị sụt giảm, khi giá đầu vào trên thị trường giảm sâu đột ngột vào đầu quý 4, tuy gần đạt mức hoàn thành kế hoạch nhưng tỷ trọng đóng góp vào kết quả chung của toàn PLC vẫn chưa cao.

Song hành cùng nhiệm vụ chỉ đạo tổ chức sản xuất kinh doanh, để chuẩn bị cho các hoạt động cải tổ, phát triển sản xuất, kinh doanh trong giai đoạn tiếp theo 2019-2024, năm 2018, HĐQT đã quyết liệt chỉ đạo, tiến hành công tác tái cấu trúc tổ chức, bổ sung nhân sự mới cho bộ máy quản lý đồng thời tiếp tục triển khai công tác điều hành tài chính tập trung. Đây là bước chuẩn bị. Những kết quả đã đạt được trong năm 2018 là:

Công tác điều hành tài chính tập trung: PLC đã hình thành một số nguồn lực tập trung để thực hiện nhiệm vụ đầu tư phát triển cũng như an sinh xã hội. Nguồn quỹ đầu tư phát triển tập trung đã giúp Công ty mẹ điều tiết, hỗ trợ vốn cho các Công ty con. Tuy nhiên, do nguồn lực tập trung còn ít và gặp rào cản về chính sách (Nghị định 20/2017/NĐ-CP) nên chủ trương hỗ trợ vốn của PLC còn bị hạn chế. Cơ cấu vốn của PLC đang bị mất cân đối, nguồn vốn Chủ sở hữu chỉ đảm bảo tài trợ cho giá trị TSCĐ, rủi ro là tương đối lớn do toàn bộ nguồn vốn ngắn hạn phải đi vay từ các tổ chức tín dụng. Nguồn vốn Chủ sở hữu các năm gần đây tăng chậm do chia cổ tức cao, tối thiểu 80% LNST, trong khi lợi nhuận không tăng. Trước những yêu cầu trên đây, việc tiếp tục rà soát, cân đối lại nguồn lực đảm bảo hiệu quả kinh doanh là cần thiết. PLC đang tiếp tục nghiên cứu và đề xuất phương án

phát hành cổ phần đảm bảo cân đối nhu cầu vốn kinh doanh, đầu tư phát triển đồng thời tìm kiếm các đối tác chiến lược để thúc đẩy đổi mới quản trị, tái cấu trúc thành công.

Công tác tái cấu trúc tổ chức và bổ sung nhân sự: ĐHĐCĐ thường niên 2018 đã kiện toàn và bổ sung nhân sự cho HĐQT và BKS để thực hiện nhiệm vụ. Sau ĐHĐCĐ, HĐQT tiếp tục tiến hành tái cấu trúc tổ chức tại công ty con, chuyển đổi mô hình tổ chức công ty con thành HĐTV, Giám đốc và các kiểm soát viên để tăng cường sự quản lý, giám sát hoạt động của công ty con theo đúng mục tiêu, mong muốn của công ty mẹ. Tại Công ty mẹ, HĐQT đang tiếp tục triển khai phương án tái cấu trúc, nhằm tách bạch hoạt động quản lý, điều hành kinh doanh ngành hàng DMN ra khỏi các hoạt động quản lý điều hành chung của Công ty mẹ.

Sau ĐHĐCĐ thường niên 2018, HĐQT PLC với 7 thành viên, bao gồm Chủ tịch HĐQT và 1 Thành viên HĐQT làm việc chuyên trách. HĐQT đã rà soát và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, để HĐQT hoạt động theo quy định của Điều lệ, nghị quyết ĐHĐCĐ và hiệu quả. Cụ thể như sau:

- 1- Ông Phạm Bá Nhuận – Chủ tịch HĐQT chuyên trách, phụ trách chung, hoạch định chiến lược phát triển trung và dài hạn, chỉ đạo công tác kế hoạch hóa, công tác nhân sự, lương thưởng.
- 2- Ông Nguyễn Văn Khánh - Ủy viên HĐQT không điều hành, phụ trách công tác đầu tư, công nghệ, phát triển.
- 3- Ông Nguyễn Văn Đức - Ủy viên HĐQT – Tổng giám đốc , phụ trách, chỉ đạo phát triển ngành hàng dầu mỡ nhờn, trực tiếp phụ trách công tác kế hoạch hóa toàn PLC.
- 4- Ông Vũ Văn Chiến - Ủy viên HĐQT - phụ trách, chỉ đạo phát triển ngành hàng nhựa đường.
- 5- Ông Hà Thanh Tuấn - Ủy viên HĐQT - phụ trách, chỉ đạo phát triển ngành hàng hóa chất.
- 6- Ông Đỗ Hữu Tạo - Ủy viên HĐQT không điều hành, phụ trách công tác phát triển sản phẩm, hao hụt.
- 7- Ông Nguyễn Hà Trung - Ủy viên HĐQT chuyên trách, phụ trách công tác tài chính, quản trị rủi ro.

Năm 2018, HĐQT đã triệu tập 10 phiên họp và tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản 20 lần để ra nghị quyết về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT quyết định (Chi tiết nội dung các nghị quyết của HĐQT đã được công bố trong Báo cáo quản trị Tổng công ty năm 2018 đính kèm). Qua đó, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành, thông qua việc:

- Định kỳ hàng quý, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2018, từ đó kiến nghị xây dựng lại kế hoạch 2018 và đề ra những mục tiêu cụ thể và thông qua các chủ trương, tư vấn biện pháp thực hiện cho ban điều hành.
- Giám sát công tác đầu tư thuộc thẩm quyền HĐQT quyết định.
- Hỗ trợ/huy động vốn hiệu quả nhất giữa các Công ty và nguồn vốn bên ngoài phục vụ kinh doanh và đầu tư phát triển của PLC.

- Chuẩn bị ĐHCĐ thường niên, phân tích tình hình kinh tế xã hội có liên quan để xác định mục tiêu kế hoạch năm 2019, trình ĐHCĐ phê duyệt và chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc tổ chức thực hiện.

Để tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị, trong năm qua, HĐQT đã tiếp tục xem xét, đánh giá và hoàn thiện hệ thống quy trình, từng bước nghiên cứu, áp dụng phương pháp quản trị tiên tiến. Kết quả được thể hiện qua:

- Các Quy chế như Quy chế quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế quản lý lao động, tiền lương và thu nhập khác của Tổng công ty. Đồng thời HĐQT quyết định thay đổi Điều lệ của các công ty con cho phù hợp với mô hình tổ chức mới tại Công ty con và yêu cầu HĐQT ban hành một số quy chế quản trị nội bộ để vận hành cho phù hợp với quy định của pháp luật và định hướng của HĐQT PLC. HĐQT PLC đang cho tiến hành rà soát và hoàn thiện định hướng pháp lý trong điều kiện tái cấu trúc và thực tiễn: như ban hành mới Quy chế tài chính toàn hệ thống PLC (bao gồm Công ty mẹ và công ty con), Quy chế bảo lãnh tín dụng (của Công ty mẹ đối với các Công ty con...)
- Tiếp tục chỉ đạo triển khai ứng dụng hệ thống thông tin quản trị hiện đại vào quản lý, ứng dụng hệ thống quản lý văn bản điện tử, xây dựng bản mô tả công việc theo phương pháp tiên tiến, bước đầu chuẩn bị áp dụng hệ thống đánh giá chất lượng công việc hiện đại vào PLC.

Theo các dự báo về triển vọng kinh tế Việt Nam và những biến động trong các lĩnh vực chuyên doanh của PLC, đồng thời đánh giá vị thế của PLC trên thị trường, HĐQT đã thống nhất phương hướng mục tiêu chiến lược cho PLC trong giai đoạn tiếp theo:

- Tiếp tục phát triển ổn định thị trường dầu nhờn trong nước thông qua sức mạnh của liên kết nội bộ tập đoàn Petrolimex, đồng thời phát triển thêm các kênh bán hàng mới phù hợp xu thế phát triển của thị trường, để giữ vững hiệu quả kinh doanh. Phấn đấu nâng hiệu quả sử dụng vốn của ngành hàng nhựa đường, hóa chất lên ngang mức trả cổ tức. Tích cực đầu tư, phát triển mạnh sang thị trường các nước lân cận để đảm bảo tổng lợi nhuận của toàn PLC tiếp tục tăng trưởng trong nhiệm kỳ tới.
- Cổ tức bằng tiền của cổ đông hàng năm không thấp hơn 12%, Tổng công ty vẫn có tích lũy, tái đầu tư để tăng vốn chủ sở hữu của PLC lên trên 1.600 tỷ đồng, trong đó, vốn đầu tư của chủ sở hữu trên 1.000 tỷ đồng.
- Tích cực triển khai các hệ thống quản trị tiên tiến vào doanh nghiệp, đáp ứng mục tiêu minh bạch thông tin, hội nhập các tiêu chuẩn quốc tế.
- Xây dựng Tổng công ty PLC thành một doanh nghiệp phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và thực hiện trách nhiệm xã hội, trên cơ sở tôn trọng quyền lợi, nghĩa vụ của cổ đông, đối tác, khách hàng, nhân viên và cộng đồng.

Năm 2019, là năm bản lề của nhiệm kỳ HĐQT mới, kỷ niệm 25 năm thành lập Tổng công ty Hóa Dầu Petrolimex, với dự báo kinh tế Việt Nam phát triển ổn định, việc phát triển kinh doanh sang thị trường Lào và Campuchia đã có nhiều khởi sắc, nhưng quy mô còn nhỏ. Nên dự báo năm 2019 chưa có biến động đột biến về sản lượng cũng như lợi nhuận đối với cả ba ngành hàng. HĐQT nhận định, mục tiêu kế hoạch lợi nhuận trước thuế

năm 2019 phải có tăng trưởng so với 2018 nhưng không có nhiều đột biến. Đây là nhiệm vụ khó khăn và chỉ có thể thực hiện được khi thực hiện tốt các giải pháp:

- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, với chỉ tiêu giảm tuổi nợ của nhóm khách hàng lớn, xử lý nợ khó đòi và tăng vòng quay hàng tồn kho.
- Tiết kiệm chi phí, gồm cả chi phí tài chính và chi phí kinh doanh trong toàn hệ thống Công ty mẹ - Công ty con.
- Giữ vững thị phần của các đối tác trong Petrolimex và phát triển bền vững khách hàng bên ngoài.

Kính thưa Quý vị Cổ đông và các Nhà đầu tư,

Những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ vừa qua đã minh chứng cho tinh thần làm việc nghiêm túc và cầu thị của HĐQT. Để có được những thành quả này, HĐQT xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác bền chặt của các khách hàng, các đối tác và đặc biệt là toàn thể CBCNV đã nỗ lực góp sức tạo dựng PLC phát triển như ngày hôm nay. Thay mặt Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2018, tôi xin trân trọng cảm ơn Quý vị cổ đông và nhà đầu tư đã tin nhiệm và ủng hộ HĐQT hoàn thành nhiệm vụ trong nhiệm kỳ vừa qua.

Với mục tiêu chiến lược của nhiệm kỳ 2019-2023 là rất nặng nề, đòi hỏi ĐHĐCĐ hôm nay cần sáng suốt cân nhắc, lựa chọn một bộ máy quản lý, giám sát điều hành đủ tài, đủ đức để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Một lần nữa, xin trân trọng cảm ơn Quý vị cổ đông và nhà đầu tư đã tin nhiệm và ủng hộ./.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO

VỀ VIỆC QUYẾT TOÁN QTL VÀ THÙ LAO CỦA CÁC THÀNH VIÊN HĐQT VÀ CÁC THÀNH VIÊN BKS TỔNG CÔNG TY HÓA DẦU PETROLIMEX NĂM 2018

- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty PLC đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/04/2018;
- Căn cứ Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex-CTCP về việc thông qua phương án về quỹ tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 và kết quả sản hoạt động SXKD năm 2017 của Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex-CTCP;

Hội đồng quản trị Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex-CTCP kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2019 thông qua Báo cáo về việc quyết toán quỹ tiền lương và thù lao đối với các thành viên HĐQT, các thành viên BKS năm 2018 như sau:

1. Mức lương và thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/04/2018. Theo đó, Tổng QTL và thù lao HĐQT năm 2018 là: **2.129.617.285 đồng**.
2. Quỹ thù lao của thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo phương án được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/04/2018. Theo đó, Tổng thù lao của Ban kiểm soát năm 2018 là: **869.841.459 đồng**.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2019 Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex-CTCP xem xét, thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và trả thù lao thành viên Ban kiểm soát năm 2019

- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty PLC đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 18/04/2018;
- Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và điều kiện thực tế của Tổng công ty PLC;

Hội đồng quản trị Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex-CTCP kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2019 về phương án trả lương, thù lao cho các thành viên HĐQT và trả thù lao thành viên Ban kiểm soát năm 2019, như sau:

1. Quỹ tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, thành viên BKS:

- Tổng QTL và thù lao của HĐQT năm 2019 tối đa được hưởng là: **2,873 tỷ đồng.**
- Tổng QTL và thù lao của BKS năm 2019 tối đa được hưởng là: **2,010 tỷ đồng.**

2. Phương thức trả thù lao cho các thành viên HĐQT, các thành viên BKS Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex-CTCP năm 2019: Thực hiện tạm thanh toán hàng tháng và được quyết toán khi kết thúc năm tài chính. HĐQT Tổng công ty PLC sẽ báo cáo ĐHĐCĐ thường niên 2020 thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2019 Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex-CTCP xem xét, thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số: 017/CV-PLC-HĐQT

Hà Nội, ngày

28-01-2019



BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (năm 2018)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty niêm yết: Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP
Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 18-19, 229 Tây Sơn, P. Ngã Tư Sở, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội.
Điện thoại: (84-24) 38513205 Fax: (84-24) 388513207
Vốn điều lệ hiện tại: 807.988.390.000 đồng.
Mã chứng khoán: PLC

I. Hoạt động của Đại hội cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-PLC-ĐHĐCĐ	18/04/2018	Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex-CTCP (PLC) nhất trí thông qua: 1. Báo cáo của Ban Kiểm soát PLC năm 2017. 2. Báo cáo Tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 của PLC. 3. Báo cáo của HĐQT PLC năm 2017. 4. Báo cáo Quyết toán QTL và thù lao của các Thành viên HĐQT và các Thành viên BKS PLC năm 2017 5. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017. 6. Kế hoạch SXKD năm 2018 của PLC. 7. Phương án trả thù lao cho các Thành viên HĐQT và các Thành viên BKS PLC năm 2018. 8. Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính PLC năm 2018. 9. Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty. 10. Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP. 11. Danh sách trúng cử Thành viên HĐQT PLC nhiệm kỳ 2014 - 2018. 12. Danh sách trúng cử Kiểm soát viên PLC nhiệm kỳ 2014 - 2018.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị :

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Phạm Bá Nhuận	CT HĐQT	23/04/2014	10	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Đức	UV HĐQT - TGD	11/05/2009	9	90%	Đi công tác
3	Ông Nguyễn Văn Khánh	UV HĐQT	11/05/2009	10	100%	
4	Ông Vũ Văn Chiến	UV HĐQT	11/05/2009	10	100%	
5	Ông Hà Thanh Tuấn	UV HĐQT	11/05/2009	10	100%	
6	Ông Nguyễn Hà Trung	UV HĐQT	18/04/2018	5	100%	
7	Ông Đỗ Hữu Tạo	UV HĐQT	18/04/2018	5	100%	

Ngoài 10 phiên họp được triệu tập, Chủ tịch HĐQT còn tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản 25 lần để ra Nghị quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT quyết định.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc: Trong năm 2018, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát hoạt động của ban quản lý, điều hành thông qua công việc cụ thể sau:

- Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm 2017 và thống nhất giao kế hoạch năm 2018.
- Tổ chức ĐHCĐ thường niên.
- Ban hành, yêu cầu chỉnh sửa bổ sung một số các quy chế nội bộ cho phù hợp với điều kiện quản lý và tổ chức kinh doanh mới.
- Yêu cầu Ban Tổng giám đốc tổ chức áp dụng một số chương trình quản trị tiên tiến.
- Công tác tổ chức, lao động, tiền lương thuộc thẩm quyền HĐQT quyết định.
- Giám sát công tác đầu tư thuộc thẩm quyền HĐQT quyết định.
- Công tác vay vốn ngắn hạn và dài hạn tại các Công ty.
- Yêu cầu các Công ty ban hành Quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Sáp nhập Ban Tài Chính HĐQT và Ban Đầu tư Phát triển HĐQT thành Ban Tài Chính - Đầu Tư HĐQT TCT. Giao cho ông Nguyễn Hà Trung - UV HĐQT - Trưởng ban Tài chính làm trưởng ban Tài Chính - Đầu Tư HĐQT TCT từ ngày 01/08/2018.
- Bổ nhiệm ông Lê Anh Đức là Phó Ban Tài chính_Đầu tư HĐQT TCT và bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Hương Thảo là Phó Ban Tổng hợp HĐQT TCT từ ngày 01/08/2018.

4. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị:

Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
Nghị quyết của Hội đồng quản trị		
01/NQ-PLC-HĐQT	09/01/2018	Thông nhất nghiệm thu hoàn thành công việc tư vấn, xây dựng Đề án đổi mới mô hình, cấu trúc, phương thức tổ chức quản trị điều hành tại TCT PLC của Viện nghiên cứu quản lý kinh tế trung ương và các nội dung khác liên quan.
02/NQ-PLC-HĐQT	12/03/2018	Thông qua các nội dung cuộc họp HĐQT lần thứ 3 năm 2018: Phê duyệt Quyết toán Quỹ tiền lương thực hiện năm 2017 các đơn vị: 1. Công ty TNHH Hóa Chất: 21.389.415.000 đồng 2. Công ty TNHH Nhựa đường: 40.575.783.398 đồng 3. Quỹ lương NLĐ TCT PLC: 52.637.729.701 đồng.
03/NQ-PLC-HĐQT	28/03/2018	Thông qua kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp, người quản lý năm 2017.
04/NQ-PLC-HĐQT	30/03/2018	Thông qua các tài liệu trình ĐHCĐ thường niên 2018
05/NQ-PLC-HĐQT	02/05/2018	Chấp thuận và bảo lãnh cho Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng TNHH một thành viên HSBC (Việt Nam) -CN Hà Nội Tổng hạn mức tín dụng: 8.000.000 USD Thời hạn nhận nợ: Tối đa 180 ngày
06/NQ-PLC-HĐQT	15/05/2018	Thông qua các nội dung cuộc họp HĐQT lần thứ 5 năm 2018 1. Thông qua Phương án trích lập các Quỹ chi tiết từng đơn vị. 2. Điều chuyển LNST từ các đơn vị về TCT. 3. Thông qua chủ trương thành lập CN Cty Hóa chất tại Hải Phòng 4. Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT TCT PLC, sửa đổi, bổ sung lần thứ hai.
07/NQ-PLC-HĐQT	01/06/2018	Thông qua các nội dung cuộc họp HĐQT lần thứ 7 năm 2018: 1. Phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty con do TCT PLC sở hữu 100% vốn điều lệ. 2. Thống nhất các nội dung tiếp theo trong công tác tái cấu trúc các Công ty con của TCT PLC.
08/NQ-PLC-HĐQT	16/07/2018	Thông qua các nội dung cuộc họp HĐQT lần thứ 8 năm 2018 1. Công tác tài chính: Giao cho ông Nguyễn Hà Trung - UV HĐQT và đề nghị Ban kiểm soát phối hợp làm việc với kiểm toán độc lập để thống nhất cách thức hỗ trợ vốn đầu tư cho các dự án trọng điểm giữa Tổng công ty với các Công ty con cho phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. 2. Công tác tổ chức: Thống nhất chủ trương sáp nhập Ban Tài Chính và Ban Đầu tư Phát triển thành Ban Tài Chính - Đầu Tư. Giao cho ông Nguyễn Hà Trung - UV HĐQT - Trưởng ban Tài chính làm trưởng ban Tài Chính - Đầu Tư. 3. Công tác cán bộ: Giao cho Chủ tịch HĐQT làm việc với Tổng giám đốc và Hội đồng thành viên Công ty con để chuẩn bị cán bộ bổ sung cho các ban HĐQT.
09/NQ-PLC-HĐQT	19/07/2018	1. Chấp thuận hủy bỏ Thư Bảo lãnh cho Công ty Nhựa đường vay vốn tại NH TMCP Quân đội - SGD1; 2. Chấp thuận điều chỉnh hạn mức cho Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam) - Chi nhánh Hà Nội: Tổng hạn mức tín dụng: 10.000.000 USD
10/NQ-PLC-HĐQT	11/10/2018	Chấp thuận và bảo lãnh cho Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex thực hiện vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng BNP Paribas Chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh Hồ Chí Minh. Tổng hạn mức tín dụng: 8.000.000 USD
11/NQ-PLC-HĐQT	11/10/2018	Tái tục Thư bảo lãnh cho Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam), Chi nhánh Hà Nội

Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
		Tổng hạn mức tín dụng: 10.000.000 USD Thời hạn nhận nợ: Tối đa 180 ngày
12/NQ-PLC-HĐQT	11/10/2018	Chấp thuận điều chỉnh hạn mức cho Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng BNP Paribas - Chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh Hồ Chí Minh. Tổng hạn mức tín dụng: 12.000.000 USD
13/NQ-PLC-HĐQT	15/10/2018	Thông qua một số nội dung cuộc họp HĐQT lần thứ Chín năm 2018: 1. Giao cho Ban Tài chính - Đầu tư HĐQT chủ trì và đề nghị Ban Kiểm soát phối hợp rà soát số liệu Báo cáo hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm 2018, dự kiến kế hoạch SXKD Quý IV/2018 và chương trình khuyến mại Quý IV/2018 của Tổng công ty PLC (Công ty mẹ) để báo cáo HĐQT TCT. 2. Giao cho Ban Tài chính - Đầu tư HĐQT tiến hành xây dựng và báo cáo HĐQT phương án cân đối lại nguồn vốn cho các đơn vị theo nguồn lực hiện tại, phù hợp quy mô hoạt động và cân đối vốn từng đơn vị; báo cáo HĐQT TCT trước ngày 15/11/2018. 3. Tổng công ty PLC (Công ty mẹ) hoàn thiện, báo cáo dự thảo Quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của TCT về HĐQT trước ngày 10/11/2018. 4. Công ty Nhựa đường hoàn thiện, báo cáo dự thảo Quy chế phân phối tiền lương, tiền thưởng của Công ty về HĐQT trước ngày 01/11/2018.
14/NQ-PLC-HĐQT	15/10/2018	Thông qua chủ trương chuyển nhượng quyền sử dụng Thửa đất số 52, 53, Khu E1, Đường 2/9, P.Hòa Cường Nam, Q.Hải Châu, TP. Đà Nẵng
15/NQ-PLC-HĐQT	20/12/2018	Chấp thuận tái tục hạn mức Thư bảo lãnh cho Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex vay vốn ngắn hạn tại Ngân hàng BNP Paribas - Chi nhánh Hà Nội, Chi nhánh Hồ Chí Minh. Tổng hạn mức tín dụng: 12.000.000 USD.
Quyết định của Hội đồng quản trị		
01/QĐ-PLC-HĐQT	01/12/2018	Về việc thành lập Ban kế hoạch hóa của Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP
02/QĐ-PLC-HĐQT	30/01/2018	Hỗ trợ động viên tinh thần đội tuyển U23 Việt Nam
03/QĐ-PLC-HĐQT	31/01/2018	Cử cán bộ đi công tác tại Lào (Ông Vũ Văn Chiến- từ ngày 26/3 đến ngày 29/3/2018)
04/QĐ-PLC-HĐQT	02/05/2018	Cử cán bộ đi công tác tại Lào (Ông Lê Quang Tuấn - 07/2 đến ngày 8/2/2018)
05/QĐ-PLC-HĐQT	02/05/2018	Chi thưởng đối với tập thể, cá nhân đã hỗ trợ TCT PLC trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD 2017 (và mừng tuổi đầu năm mới cho CB NLĐ 3 cty)
06/QĐ-PLC-HĐQT	13/02/2018	Quy chế làm việc của người đại diện quản lý vốn của Tập đoàn xăng dầu VN tại TCT PLC
07/QĐ-PLC-HĐQT	26/02/2018	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài (Mr Vũ Văn Chiến - Campuchia - từ ngày 27/2 đến 04/3/2018)
08/QĐ-PLC-HĐQT	26/02/2018	Thành lập Ban chỉ đạo và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2018
09/QĐ-PLC-HĐQT	26/02/2018	Thành lập Tiểu ban nhân sự chuẩn bị phương án tổ chức và nhân sự trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
10/QĐ-PLC-HĐQT	26/02/2018	Thành lập Tiểu ban giúp việc cho BCĐ tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2018
11/QĐ-PLC-HĐQT	26/02/2018	Thành lập Ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự ĐHĐCĐ thường niên 2018
12/QĐ-PLC-HĐQT	03/05/2018	Cử cán bộ đi công tác tại Pháp (Mr Vũ Văn Chiến - 24/3 đến 4/4/2018)

Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
13/QĐ-PLC-HĐQT	03/07/2018	Cử cán bộ đi công tác tại Lào (ông Lê Quang Tuấn - 9/3 đến 10/3)
14/QĐ-PLC-HĐQT	03/12/2018	Phê duyệt Quyết toán quỹ tiền lương năm 2017 của TCTy PLC
15/QĐ-PLC-HĐQT	03/12/2018	Phê duyệt Quyết toán quỹ tiền lương năm 2017 của Công ty TNHH Nhựa đường
16/QĐ-PLC-HĐQT	03/12/2018	Phê duyệt Quyết toán quỹ tiền lương năm 2017 của Công ty TNHH Hóa Chất
17/QĐ-PLC-HĐQT	16/03/2018	Hỗ trợ Ban liên lạc hưu trí Tổng công ty
18/QĐ-PLC-HĐQT	30/03/2018	Quyết toán quỹ tiền lương, thù lao Người quản lý Tổng công ty PLC năm 2017
19/QĐ-PLC-HĐQT	04/10/2018	Ban hành Quy chế quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng và các chế độ khác của Tổng công ty Hóa dầu Perolimax - CTCP
20/QĐ-PLC-HĐQT	13/04/2018	Tài trợ Hội thao CNVC-LĐ Cụm Tây Bắc Bộ
20A/QĐ-PLC-HĐQT	18/04/2018	Ông Phạm Tuấn Phương thôi giữ chức vụ Phó Ban Tài chính HĐQT để đến làm Kiểm soát viên Tổng công ty PLC
21/QĐ-PLC-HĐQT	05/09/2018	Về việc phê duyệt và giao các chỉ tiêu kế hoạch tài chính tổng hợp năm 2018 của Tổng công ty PLC (hợp nhất)
22/QĐ-PLC-HĐQT	05/09/2018	Về việc phê duyệt và giao các chỉ tiêu kế hoạch tài chính tổng hợp năm 2018 của Tổng công ty PLC (Riêng Công ty mẹ)
23/QĐ-PLC-HĐQT	05/09/2018	Về việc phê duyệt và giao các chỉ tiêu kế hoạch tài chính tổng hợp năm 2018 của Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimax
24/QĐ-PLC-HĐQT	05/09/2018	Về việc phê duyệt và giao các chỉ tiêu kế hoạch tài chính tổng hợp năm 2018 của Công ty TNHH Hóa chất Petrolimax
25/QĐ-PLC-HĐQT	05/11/2018	Ủy quyền đại diện đối với phần vốn của TCT PLC tại Công ty VP
26/QĐ-PLC-HĐQT	16/05/2018	Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT TCT PLC
27/QĐ-PLC-HĐQT	17/05/2018	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài (Mr Vũ Văn Chiến - Lào - 22/5 đến 26/5/2018)
28/QĐ-PLC-HĐQT	17/05/2018	Phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 của Tổng công ty PLC
29/QĐ-PLC-HĐQT	17/05/2018	Phê duyệt Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 của Công ty TNHH Hóa chất Petrolimax
31/QĐ-PLC-HĐQT	30/05/2018	Phân phối quỹ khen thưởng người quản lý năm 2017 của Tổng công ty mẹ
32/QĐ-PLC-HĐQT	06/06/2018	Cử cán bộ đi công tác tại Campuchia (Mr Vũ Văn Chiến - từ 11/6 đến 15/6/2018)
33/QĐ-PLC-HĐQT	06/08/2018	Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimax.
34/QĐ-PLC-HĐQT	06/08/2018	Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH Hóa chất Petrolimax.
35/QĐ-PLC-HĐQT	06/08/2018	Bổ nhiệm ông Vũ Văn Chiến giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimax
36/QĐ-PLC-HĐQT	06/08/2018	Bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Khánh kiêm nhiệm chức vụ thành viên HĐQT Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimax
37/QĐ-PLC-HĐQT	06/08/2018	Bổ nhiệm ông Nguyễn Hà Trung kiêm nhiệm chức vụ thành viên HĐQT Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimax
38/QĐ-PLC-HĐQT	06/08/2018	Điều động và giao nhiệm vụ bà Trần Thị Kim Tuyến giữ chức vụ Trưởng nhóm Kiểm soát viên Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimax
39/QĐ-PLC-HĐQT	06/08/2018	Bổ nhiệm ông Đỗ Bảo Anh kiêm nhiệm chức vụ Kiểm soát viên Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimax

Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
40/QĐ-PLC-HĐQT	06/08/2018	Bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Hưng kiêm nhiệm chức vụ Kiểm soát viên Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex
41/QĐ-PLC-HĐQT	06/08/2018	Bổ nhiệm ông Hà Thanh Tuấn giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex
42/QĐ-PLC-HĐQT	06/08/2018	Bổ nhiệm ông Đỗ Hữu Tạo kiêm nhiệm chức vụ thành viên HĐQT Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex
43/QĐ-PLC-HĐQT	06/08/2018	Bổ nhiệm bà Trần Diễm Hồng kiêm nhiệm chức vụ thành viên HĐQT Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex
44/QĐ-PLC-HĐQT	06/08/2018	Điều động và bổ nhiệm bà Đỗ Thị Bích Nhung giữ chức vụ Trưởng nhóm Kiểm soát viên Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex
45/QĐ-PLC-HĐQT	06/08/2018	Bổ nhiệm lại ông Phạm Tuấn Phương tiếp tục kiêm nhiệm chức vụ Kiểm soát viên Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex
46/QĐ-PLC-HĐQT	06/08/2018	Bổ nhiệm bà Trần Thị Hải Giang kiêm nhiệm chức vụ Kiểm soát viên Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex
47/QĐ-PLC-HĐQT	27/06/2018	Giao kế hoạch lao động tiền lương năm 2018 của Công ty mẹ - Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex
48/QĐ-PLC-HĐQT	27/06/2018	Giao kế hoạch lao động tiền lương năm 2018 của Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex
49/QĐ-PLC-HĐQT	27/06/2018	Giao kế hoạch lao động tiền lương năm 2018 của Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex
50/QĐ-PLC-HĐQT	07/05/2018	Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và sửa đổi Điều lệ Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex.
51/QĐ-PLC-HĐQT	13/07/2018	Điều động cán bộ về làm việc tại Ban tài chính HĐQT TCT
52/QĐ-PLC-HĐQT	23/07/2018	Phê duyệt Kế hoạch đầu tư CSVCKT năm 2018 của Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex
53/QĐ-PLC-HĐQT	23/07/2018	Phê duyệt Kế hoạch đầu tư CSVCKT năm 2018 của Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex
54/QĐ-PLC-HĐQT	23/07/2018	Phê duyệt Kế hoạch đầu tư CSVCKT năm 2018 của Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex
55/QĐ-PLC-HĐQT	31/07/2018	Sáp nhập Ban Tài chính và Ban Đầu tư phát triển thành Ban Tài chính-Đầu tư HĐQT PLC
56/QĐ-PLC-HĐQT	31/07/2018	Giao nhiệm vụ cho ông Nguyễn Hà Trung kiêm nhiệm Trưởng Ban Tài chính- Đầu tư HĐQT PLC
57/QĐ-PLC-HĐQT	31/07/2018	Điều động và bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Hương Thảo giữ chức vụ Phó trưởng Ban Tổng hợp HĐQT PLC
58/QĐ-PLC-HĐQT	31/07/2018	Điều động và bổ nhiệm ông Lê Anh Đức giữ chức vụ Phó trưởng Ban Tài chính- Đầu tư HĐQT PLC
59/QĐ-PLC-HĐQT	08/03/2018	Tặng quà cho trẻ em vùng lũ (Tuyên Quang+ Lai Châu)
60/QĐ-PLC-HĐQT	30/08/2018	Chi thưởng đối với các cá nhân đã hỗ trợ TCT PLC trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD 8 tháng đầu năm 2018
61/QĐ-PLC-HĐQT	09/04/2018	Cử ông Chiến đi công tác tại Trung Quốc (08.10-14.10)
62/QĐ-PLC-HĐQT	09/06/2018	Chi ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng do mưa lũ tại Thanh Hóa, Nghệ An, Lào Cai
63/QĐ-PLC-HĐQT	09/06/2018	Cử ông Chiến đi công tác tại Campuchia (11.09-14.09)
64/QĐ-PLC-HĐQT	19/09/2018	Quy chế làm việc của người đại diện vốn của Tập đoàn xăng dầu VN tại TCT PLC
65/QĐ-PLC-HĐQT	10/01/2018	Ban hành Bảng cấu trúc lương của Tổng công ty PLC- bổ sung

Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
66/QĐ-PLC-HĐQT	10/03/2018	Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Kiểm soát viên Công ty TNHH Một thành viên do Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex-CTCP làm chủ sở hữu
67/QĐ-PLC-HĐQT	15/10/2018	Cử cán bộ đi công tác tại Lào (ông Nguyễn Hà Trung- từ ngày 19/10- hết ngày 24/10)
68/QĐ-PLC-HĐQT	15/10/2018	Cử cán bộ đi công tác tại Lào (ông Lê Anh Đức- từ ngày 19/10- hết ngày 24/10)
69/QĐ-PLC-HĐQT	15/10/2018	Cử cán bộ đi công tác tại Lào (ông Chiến- từ ngày 23/10-ngày 25/10)
70/QĐ-PLC-HĐQT	11/07/2018	Ban hành chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Tổng hợp HĐQT PLC
71/QĐ-PLC-HĐQT	11/07/2018	Ban hành chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Tài chính- Đầu tư HĐQT PLC
72/QĐ-PLC-HĐQT	22/11/2018	Cử cán bộ đi công tác tại Lào (bà Phương Thảo Hiền- KTT từ ngày 30/11-1/12/2018)
73/QĐ-PLC-HĐQT	26/11/2018	Quyết định cử cán bộ đi học lớp cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung Tổng công ty II, khóa học 2018-2020 (ông Nguyễn Hà Trung)
74/QĐ-PLC-HĐQT	26/11/2018	Quyết định cử cán bộ đi học lớp cao cấp lý luận chính trị hệ không tập trung Tổng công ty II, khóa học 2018-2020 (bà Phương Thảo Hiền)
75/QĐ-PLC-HĐQT	28/11/2018	Thông nhất lựa chọn đơn vị tư vấn thẩm định giá " giá trị quyền sử dụng đất thửa đất số 52,53, Khu E1, đường 2/9, Phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng"
78/QĐ-PLC-HĐQT	05/12/2018	QĐ v/v cử cán bộ đi công tác tại Capuchia (Mr Vũ Văn Chiến -từ 04/12-07/12/2018)
79A/QĐ-PLC-HĐQT	10/12/2018	Thông nhất lựa chọn đơn vị thực hiện dịch vụ đấu giá tài sản " Quyền sử dụng đất thửa đất số 52,53, Khu E1, đường 2/9, Phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng" và các nội dung khác có liên quan
79/QĐ-PLC-HĐQT	11/12/2018	Thành lập Ban Kế hoạch hóa Tổng công ty PLC
80/QĐ-PLC-HĐQT	11/12/2018	Phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá tài sản "Quyền sử dụng đất thửa đất số 52,53, Khu E1, đường 2/9, Phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng"
81/QĐ-PLC-HĐQT	20/12/2018	Tặng quà CB-NLĐ là Hội viên Hội cựu chiến binh TCT PLC nhân ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12
82/QĐ-PLC-HĐQT	26/12/2018	QĐ v/v cử cán bộ đi công tác tại Lào (Ông Vũ Văn Chiến - từ 02/01/2019 - 03/01/2019)

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đoàn Hồng Sáng	Trưởng Ban kiểm soát	18/04/2018	2	100%	
2	Tổng Văn Hải	Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách	11/05/2009	2	100%	
3	Phạm Tuấn Phương	Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách	18/04/2018	2	100%	

2. **Hoạt động giám sát đối với Ban Tổng giám đốc**

- Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Đại hội Đồng cổ đông và HĐQT giao.
- BKS nhận thấy nhìn chung Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình trên cơ sở tuân thủ các quy định của Tổng Công ty và của pháp luật.

3. **Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.**

- Sự phối hợp cũng như trao đổi thông tin giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác được duy trì thường xuyên thông qua hình thức trao đổi trực tiếp, thư điện tử (E-mail) và Văn bản. Sự phối hợp này luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, quy định của Tổng Công ty và vì lợi ích chung của toàn Tổng Công ty.
- BKS tham dự các cuộc họp của HĐQT và đưa ra những ý kiến đóng góp với HĐQT trong phạm vi chức năng, quyền hạn của BKS.
- HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã tích cực phối hợp và tạo điều kiện để BKS thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

IV. **Đào tạo về quản trị công ty:**

Tham dự Hội thảo "Quan hệ Nhà đầu tư theo thông lệ quốc tế" và Hội thảo "Báo cáo phát triển bền vững cho DNNY tại Việt Nam" do Sở giao dịch chứng khoán tổ chức.

V. **Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty.**

- 1- Danh sách về người có liên quan của công ty (đính kèm).
- 2- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.
- 3- Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.
- 4- Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: Không có.
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (đính kèm).
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Hà Trung	TV HĐQT	0	0,0000%	18.500	0,0229%	Mua 18.500 CP vào T7/2018
2	Nguyễn Hà Trung	TV HĐQT	18.500	0,0229%	56.700	0,0702%	Mua 38.200 CP vào T8/2018

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT;
- BKS;
- Lưu VT, BTH.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH
Phạm Bá Nhuận

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ ĐẾN 31/12/2018

STT	HỌ VÀ TÊN	Tài khoản		Chức vụ	CMT/HC/ĐKKD			SL cổ phiếu năm giữ	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
		Số	Ngày mở (DD.MMMM.YYYY)		Loại	Số	Ngày cấp (DD.MMMM.YYYY)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	13
1	Phạm Bá Nhuận	021C596869		1	1-CMT	03406000064	05/05/2014	Hà Nội	62	số 16 ngách 462/35 đường Bưởi, Phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà nội	0,0001%
	Phạm Thị Nguyệt	Không có			1-CMT	150150445	19/11/2013	Thái Bình		Thái Bình	0,0000%
	Phạm Thị Miệt	Không có			1-CMT	150073314	04/04/1978	Thái Bình		Thái Bình	0,0000%
	Phạm Thị Dung	Không có			1-CMT	150716222	19/11/2013	Thái Bình		Thái Bình	0,0000%
	Phạm Thị Hiền	Không có			1-CMT	151989784	09/04/2008	Thái Bình		Thái Bình	0,0000%
	Phạm Thị Chiên	Không có			1-CMT	150999544	17/11/2005	Thái Bình		Thái Bình	0,0000%
	Phạm Như Huân	Không có			1-CMT	103389468	19/3/2011	Hà Nội		Hà Nội	0,0000%
	Trần Thị Luật	027C000054			1-CMT	011875267	09/07/2010	Hà Nội		số 16 ngách 462/35 đường Bưởi, Phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà nội	0,0000%
	Phạm Thanh Tùng	Không có			1-CMT	012681907	15/4/2004	Hà Nội		số 16 ngách 462/35 đường Bưởi, Phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà nội	0,0000%
	Phạm Như Bạch	Không có			1-CMT	001097001026	06/09/2014	Hà Nội		số 16 ngách 462/35 đường Bưởi, Phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà nội	0,0000%
2	Nguyễn Văn Đức	021C039085	12/12/2012	3,6	1-CMT	011633323	16/7/2009	Hà Nội	151.823	Số nhà 66, ngõ 7, phố Phùng Chí Kiên, Hà Nội	0,1879%
	Bùi Thị Quỳnh Giao	Không có			1-CMT	013054135	13/3/2008	Hà Nội	-	Số nhà 66, ngõ 7, phố Phùng Chí Kiên, Hà Nội	0,0000%
	Nguyễn Khánh	Không có				chưa có				Số nhà 66, ngõ 7, phố Phùng Chí Kiên, Hà Nội	0,0000%
	Nguyễn Cường	Không có				chưa có				Số nhà 66, ngõ 7, phố Phùng Chí Kiên, Hà Nội	0,0000%

STT	HỌ VÀ TÊN	Tài khoản		Chức vụ	CMT/HC/ĐKKD				SL cổ phiếu nắm giữ	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
		Số	Ngày mở (DD.MMM.YYYY)		Loại	Số	Ngày cấp (DD.MMM.YYYY)	Nơi cấp				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11		13
	Nguyễn Văn Khuông	Không có			1-CMT	100075363	08/10/2000	Quảng Ninh		Tổ 14B, Hoàng Thạch, Cẩm Thạch, Cẩm Phả, Quảng Ninh	0,0000%	
	Nguyễn Văn Thiêm	Không có			1-CMT	010494939	19/4/2005	Hà Nội		Phòng 203, ngõ 221 Hoàng Hoa Thám, Hà Nội	0,0000%	
	Nguyễn Thị Thực	Không có			1-CMT	100279173	13/8/1973	Quảng Ninh		Số 18, Khu 7, Thị trấn Đông Triều, Quảng Ninh	0,0000%	
	Nguyễn Thị Quy	Không có			1-CMT	100027854	18/11/2002	Quảng Ninh		Phú Mỹ Hưng, TP HCM	0,0000%	
3	Nguyễn Văn Khánh	079C606666		3	1-CMT	011258323	01/04/2011	Hà Nội	20.000	176 Triệu Việt Vương, q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	0,0248%	
	Trần Thị Thảo Hương	Không có			1-CMT	011078297	07/02/1992	Hà Nội		176 Triệu Việt Vương, q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	0,0000%	
	Nguyễn Thảo Nguyên	Không có			1-CMT	012635155	30/07/2003	Hà Nội		R2, 28, Phòng 12B, Khu Royal City, Quận Thanh	0,0000%	
	Tô Thị Ngọc Tuyết	Không có			1-CMT	010191610	29/08/1978	Hà Nội		25/2 Hùng Vương, Nha Trang, Khánh Hòa	0,0000%	
	Nguyễn Văn Ninh	Không có			1-CMT	225176080	24/02/1999	Khánh Hòa		25/2 Hùng Vương, Nha Trang, Khánh Hòa	0,0000%	
	Nguyễn Thị Hòa	Không có			1-CMT	011363097	16/10/2001	Hà Nội		14 Nguyễn Thượng Hiền, q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	0,0000%	
4	Vũ Văn Chiến	009C060016		3	1-CMT	011129746	02/10/2009	Hà Nội	384.950	B2, F4 Hoàng cầu, Đông Đa, Hà Nội	0,4764%	
	Ngô Thị Thuận	006C004464			1-CMT	012557028	09/09/2002	Hà Nội	234.896	B2, F4 Hoàng cầu, Đông Đa, Hà Nội	0,2907%	
	Vũ Quốc Định	Không có			1-CMT	012988234	26/02/2008	Hà Nội		B2, F4 Hoàng cầu, Đông Đa, Hà Nội	0,0000%	
	Vũ Thảo Đan	Không có				Chưa có		Hà Nội		B2, F4 Hoàng cầu, Đông Đa, Hà Nội	0,0000%	
	Bùi Thị Loan	Không có				Không có		Nam Định		Phường Định, Trục Ninh, Nam Định	0,0000%	
	Vũ Quang Khánh	Không có			1-CMT	031634188	03/14/2007	Hải Phòng		Số 1/1a Văn Cao Hải Phòng	0,0000%	
	Vũ Thị The	Không có			1-CMT	161482222	04/08/2000	Nam Định		Số 86, Chùa vẽ, Hải Phòng	0,0000%	

STT	HỌ VÀ TÊN	Tài khoản		Chức vụ	CMT/HC/ĐKKD			SL cổ phiếu năm giữ	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
		Số	Ngày mở (DD.MMMM.YYYY)		Loại	Số	Ngày cấp (DD.MMMM.YYYY)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	13
5	Hà Thanh Tuấn	003C811269		3	1-CMT	001064003582	06/09/2015	Hà Nội	95.847	243-C6 Khu Đô thị Đại kim - P.Đại kim - Q.Hoàng mai - Tp Hà nội	0,1186%
	Trần Thị Thu	009C060070			1-CMT	013065943	21/05/2008	Hà Nội	8.059	243-C6 Khu Đô thị Đại kim - P.Đại kim - Q.Hoàng mai - Tp Hà nội	0,0100%
	Hà Tuấn Anh	Không có			1-CMT	013030292	28/05/2008	Hà Nội	-	243-C6 Khu Đô thị Đại kim - P.Đại kim - Q.Hoàng mai - Tp Hà nội	0,0000%
	Hà Tuấn Trung	Không có				Chưa có			-	243-C6 Khu Đô thị Đại kim - P.Đại kim - Q.Hoàng mai - Tp Hà nội	0,0000%
	Đào Thị Nguyệt	Không có			1-CMT	010969001	16/11/1979	Hà Nội	-	P.304 Tập thể xăng dầu - P.Đông nhân - Q.Hai Bà Trưng - TP Hà nội	0,0000%
	Hà Thị Anh Đào	020C002393			1-CMT	011723444	13/05/2003	Hà Nội	2.495	P.407-E2B Tập thể Ngân hàng - P.Phurong mai - Q.Đống đá - Tp Hà nội	0,0031%
	Hà Thị Thu Hương	Không có			1-CMT	013079659	16/05/2008	Hà Nội	-	P021812B, ParkHill, Times City, số 25, ngõ 13 Lĩnh Nam, Mai Động, Hà Nội	0,0000%
6	Nguyễn Hà Trung	005C466309		3	1-CMT	014074000018	25/09/2015	Hà Nội	56.700	SL21, Long Khanh 2, Vinhomes Thăng Long, An Khánh, Hoài Đức, HN	0,0702%
	Nguyễn Thị Oanh				HC	B6403769	13/06/2012	Cục Quản lý Xuất nhập cảnh		Số 14, Xóm Lãm, Phố Mỹ Độ, Tp Bắc Giang	0,0000%
	Nguyễn Thị Tâm	005C359234			1-CMT	040175000315	14/12/2016	Cục trung Cục CSDKQLCT		SL21, Long Khanh 2, Vinhomes Thăng Long, An Khánh, Hoài Đức, HN	0,0000%
	Nguyễn Trung Đức				HC	C0785651	21/07/2015	Cục Quản lý Xuất nhập cảnh		SL21, Long Khanh 2, Vinhomes Thăng Long, An Khánh, Hoài Đức, HN	0,0000%

STT	HỌ VÀ TÊN	Tài khoản		Chức vụ	CMT/HC/ĐKKD			SL cổ phiếu năm giữ	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
		Số	Ngày mở (DD.MMM.YYYY)		Loại	Số	Ngày cấp (DD.MMM.YYYY)				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	11	13	
	Nguyễn Đức Kiên				HC	C0785652	21/07/2015	Cục Quản lý Xuất nhập cảnh	SL21, Long Khanh 2, Vinhomes Thăng Long, An Khánh, Hoài Đức, HN	0,0000%	
	Nguyễn Bá Hưng				1-CMT	012373309	08/08/2012	Công An Tp. Hà Nội	Xóm 7, Cổ Nhuế, Từ Liêm, Hà Nội	0,0000%	
	Nguyễn Thu Trang	12010000-181228			1-CMT	013564462	15/11/2012	Công An TP. Hà Nội	L6 24,25, Liên kê 13, khu đô thị Văn Khê, quận Hà	0,0000%	
7	Đỗ Hữu Tạo	28961	Rộng Việt	3	1-CMT	001073013744	05/05/2017	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.	10, ngõ 10, đường Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Q. Hà đông	0,0000%	
	Bùi Thị Dục								10, ngõ 10, đường Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Q. Hà đông	0,0000%	
	Vân Thị Kim Ngân	001C160201	BVSC		1-CMT	001173004371	15/6/2015	Ha Noi	10, ngõ 10, đường Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Q. Hà đông	0,0000%	
	Đỗ Minh Nguyệt								10, ngõ 10, đường Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Q. Hà đông	0,0000%	
	Đỗ Hữu Trí Tôn								10, ngõ 10, đường Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Q. Hà đông	0,0000%	
	Đỗ Hữu Minh Tường					Còn nhỏ			10, ngõ 10, đường Lê Lợi, Nguyễn Trãi, Q. Hà đông	0,0000%	
	Đỗ Hữu Át					361270104	14/1/2004	Cần Thơ	Phường Xuân Khánh, Cần Thơ	0,0000%	
	Đỗ Hữu Ngọc					365764196	03/07/2006	Sóc Trăng	TP Sóc Trăng	0,0000%	
	Đỗ Hữu Minh					381735284	03/06/2006	Cần Thơ	Phường Hưng Lợi, Cần thơ	0,0000%	
	Đỗ Hữu Trí				1-CMT	001071008677	20/5/2016	Hà Nội	Quận Cầu giấy HN	0,0000%	
	Đỗ Thị Ngọc Lan				1-CMT	001158006716	29/11/16	Hà Nội	Sen chiêu, Sơn Tây	0,0000%	

STT	HỌ VÀ TÊN	Tài khoản		Chức vụ	CMT/HC/ĐKKD			SL cổ phiếu năm giữ	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
		Số	Ngày mở (DD.MMMM.YYYY)		Loại	Số	Ngày cấp (DD.MMMM.YYYY)				
1	Đỗ Thị Thanh Tú	3	4	5	6	7	8	9	10	11	13
					1-CMT	0011610110596	15/9/2017	Hà Nội		Quận Hà Đông	0,0000%
	Đỗ Thị Minh Tâm					112229221	06/11/2005	Hà Tây		Trường Tiểu học Xuân mai A, Xuân Mai	0,0000%
8	Đoàn Hồng Sáng	202187	Mở tại Cty chứng khoán SSI	4	1-CMT	024069000101	12/05/2016	CA Hà Nội		Căn hộ 602 chung cư cao tầng xóm 3, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội.	0,0000%
	Đoàn Như Tạc					120943384	12/7/1985	CA Bắc Giang		Đa Mai, Tx Bắc Giang	0,0000%
	Ngô Thị Hồng Phát					225110005	9/9/2011	CA Khánh Hòa		Căn hộ 602 chung cư cao tầng xóm 3, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội.	0,0000%
	Đoàn Ngô Hồng Giang					013607916	3/3/2013	CA TP Hà Nội		Căn hộ 602 chung cư cao tầng xóm 3, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội.	0,0000%
	Đoàn Hồng Trang					56303000056	20/4/2018	Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư		Căn hộ 602 chung cư cao tầng xóm 3, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội.	0,0000%
	Đoàn Kim Anh					120036846	7/4/2009	CA Bắc Giang		Đa Mai, Tx Bắc Giang	0,0000%
	Đoàn Kim Anh					120032201	07/03/2010	CA Bắc Giang		Đa Mai, Tx Bắc Giang	0,0000%
	Đoàn Kim Nguyệt					225071922	12/10/2011	CA Khánh Hòa		TP Nha Trang	0,0000%
	Đoàn Kim Ứng					124418552	19/12/2006	CA Bắc Giang		Tx. Bắc Giang	0,0000%
	Đoàn Văn Suốt					121200685	20/8/2014	CA Bắc Giang		TP Hà Nội	0,0000%
9	Tống Văn Hải	009C023419		5	1-CMT	013079658	15/05/2008	Hà Nội	5.001	P021812B, ParkHill, Times City, số 25, ngõ 13 Lĩnh Nam, Mai Động, Hà Nội	0,0062%
	Đỗ Thị Cang	Không có			1-CMT	160800783	01/02/2002	Nam Định		- Yên Thắng, Ý Yên, Nam Định	0,0000%

STT	HỌ VÀ TÊN	Tài khoản		Chức vụ	CMT/HC/ĐKKD			SL cổ phiếu năm giữ	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
		Số	Ngày mở (DD.MMMM.YYYY)		Loại	Số	Ngày cấp (DD.MMMM.YYYY)				
1	2 Tống Thị Hiền	3 Không có	4 Không có	5 -	6 1-CMT	7 162865430	8 19/12/2013	9 Nam Định	10 -	11 Yên Thắng, Ý Yên, Nam Định	13
	Tống Duy Hiền	Không có	Không có		1-CMT	162842050	09/07/2004	Nam Định	-	Yên Thắng, Ý Yên, Nam Định	0,00000%
	Hà Thị Thu Hương	Không có	Không có		1-CMT	013079659	15/05/2008	Hà Nội	-	P021812B, ParkHill, Times City, số 25, ngõ 13 Lĩnh Nam, Mai Động, Hà Nội	0,00000%
	Tống Hà Khánh Chi	Không có	Không có			Chưa có				P021812B, ParkHill, Times City, số 25, ngõ 13 Lĩnh Nam, Mai Động, Hà Nội	0,00000%
	Tống Nhật Minh	Không có	Không có			Chưa có				P021812B, ParkHill, Times City, số 25, ngõ 13 Lĩnh Nam, Mai Động, Hà Nội	0,00000%
10	Phạm Tuấn Phương	'009C060333	C.Ty Chứng khoán NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	5	1-CMT	011621623	27/12/2004	Hà Nội	353	Nhà số 8 (số 59), H5, ngõ 203 (ngõ Thanh Lương ID), Tổ 13B, P. Thanh Lương, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	0,00004%
	Nguyễn Thị Kim Thu	-	-			125557433	31/03/2010	CA tỉnh Bắc Ninh		Nhà số 120, Khu phố Phù Lưu - P. Đông Ngàn - TX. Từ Sơn - T. Bắc Ninh	
	Phạm Thu Hằng	0001050826	C.Ty CP Chứng khoán VNDIRECT			027170000014	08/03/2016	Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư		Nhà số 297 phố Thụy Khuê - P. Bưởi - Q. Tây Hồ- TP. Hà Nội	
	Phạm Tố Uyên	22010000089 400	C.Ty CP Chứng khoán Thiên Việt			012476983	19/05/2012	CA thành phố Hà Nội		Phòng 417, nhà A14, khu tập thể Đ.học K.tế Q.dân - P. Đồng Tâm - Q.Hai Bà Trưng - TP. Hà Nội	

STT	HỌ VÀ TÊN	Tài khoản		Chức vụ	CMT/HC/ĐKKD			SL cổ phiếu năm giữ	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
		Số	Ngày mở (DD.MMM.YYYY)		Loại	Số	Ngày cấp (DD.MMM.YYYY)				
1	2 Phạm Bảo Ngọc	3 00014048404	4 C.Ty CP Chứng khoán VNDIRECT	5 7,11	6 1-CMT	7 012487263	8 09/11/2007	9 CA thành phố Hà Nội	10 Nhà 3i ngõ 236, đường Khương Đình - P. Hạ Đình - Q. Thanh Xuân - TP. Hà Nội	11 11	13
11	Ngô Đức Giang	021C039084	12/12/2012		1-CMT	012731685	06/09/2004	Hà Nội	50.505 TACN Phương Mai, Hà Nội	0,0625%	
	Phan Lệ Thu	353008160			1-CMT	011551121	19/10/2001	Hà Nội	- P506 D7 TT Cty NL TACN Phương Mai, Hà Nội	0,0000%	
	Ngô Minh Đức	Không có			1-CMT	013297836	29/04/2010	Hà Nội	- P506 D7 TT Cty NL TACN Phương Mai, Hà Nội	0,0000%	
	Ngô Vĩnh Tường	Không có			1-CMT	161452479	24/03/1982	Hà Nam Ninh	- Xóm 18 - Hải Phương - Hải Hậu - Nam Định.	0,0000%	
	Nguyễn Thị Nga	Không có			1-CMT	160498987	07/09/1978	Hà Nam Ninh	- Xóm 18 - Hải Phương - Hải Hậu - Nam Định.	0,0000%	
	Ngô Quang Khải	Không có			1-CMT	162177710	20/03/1996	Nam Hà	- Công ty xăng dầu Hà Nam Ninh	0,0000%	
	Ngô Thị Kim Oanh	Không có			1-CMT	162795602	23/10/2003	Nam Định	- Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex	0,0000%	
12	Lê Quang Tuấn	0001013503	25/1/2010	7	CCCD	'038074000352	17/3/2016	Hà Nội	6.782 Số 60, Tổ 20, Nghĩa Tân, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.	0,0084%	
	Lê Thanh Hà	Không có			1-CMT	001174004705	06/09/2015	Hà Nội	Số 60, Tổ 20, Nghĩa Tân, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.	0,0000%	
	Lê Quang Tạo	Không có			1-CMT	012997245	27/08/2007	Hà Nội	Số 60, Tổ 20, Nghĩa Tân, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.	0,0000%	
	Nguyễn Thị Thao	0001018334	21/7/2011		1-CMT	011480793	04/03/2005	Hà Nội	Số 60, Tổ 20, Nghĩa Tân, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.	0,0000%	
	Lê Văn Trinh	Không có			1-CMT	012839340	28/12/2005	Hà Nội	Số 1, Ngõ 376, Đ. Ngô Gia Tự, Q. Long Biên, TP. Hà Nội	0,0000%	
	Tạ Thị Dung	Không có			1-CMT	010590739	17/04/2008	Hà Nội	Số 1, Ngõ 376, Đ. Ngô Gia Tự, Q. Long Biên, TP. Hà Nội	0,0000%	

STT	HỌ VÀ TÊN	Tài khoản		Chức vụ	CMT/HC/ĐKKD				SL cổ phiếu năm giữ	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
		Số	Ngày mở (DD.MM.YYYY)		Loại	Số	Ngày cấp (DD.MM.YYYY)	Nơi cấp				
1		2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	13
	Lê Hà Thu	Không có	Không có			1-CMT	001301012851	31/3/2016	Hà Nội		Số 60, Tổ 20, Nghĩa Tân, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.	0,0000%
	Lê Lan Phương	Không có	Không có			1-CMT	011821814	08/06/1998	Hà Nội		Số 60, Tổ 20, Nghĩa Tân, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.	0,0000%
	Lê Thu Giang	Không có	Không có			1-CMT	011821814	08/06/1998	Hà Nội		P412 D1, Phường Thành Công, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội	0,0000%
13	Phương Thảo Hiền	26098629		10		CCCD	020178000050	11/07/2016	Hà Nội	18.820	Số nhà 6 ngách 14, ngõ 316, đường Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, quận Đống Đa, TP. Hà Nội	0,0233%
	Lê Văn Tài	Không có	Không có			CCCD	030076000224	11/10/2016	Hà Nội		Số nhà 6 ngách 14, ngõ 316, đường Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, quận Đống Đa, TP. Hà Nội	0,0000%
	Phương Mạc	Không có	Không có			1-CMT	080775497	29/08/2012	Lạng Sơn		Số 4 ngõ 5 Đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Trại, Đông Kinh, Lạng Sơn	0,0000%
	Tô Bích Thùy	Không có	Không có			1-CMT	080803435	18/04/2000	Lạng Sơn		Số 4 ngõ 5 Đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Trại, Đông Kinh, Lạng Sơn	0,0000%
	Lê Anh Đức	Không có	Không có				Chưa có				Số nhà 6 ngách 14, ngõ 316, đường Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, quận Đống Đa, TP. Hà Nội	0,0000%
	Lê Văn Phúc	Không có	Không có				Chưa có				Số nhà 6 ngách 14, ngõ 316, đường Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, quận Đống Đa, TP. Hà Nội	0,0000%

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2019

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM BÁ NHUẬN

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TỔNG CÔNG TY HÓA DẦU PETROLIMEX - CTCP ĐẾN 31/12/2018

STT	TÊN CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán			Chức vụ	CMT/HC/ĐKDN			Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
		Số	Ngày mở (DD.MMM.YY)	Số		Loại	Số	Ngày cấp (DD.MMM.YYYY)				
1	Phạm Bá Nhuận	021C596869		1	1-CMT	03406000064	05/05/2014	Hà Nội	Số 16 ngách 462/35 đường Bưởi, Phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà Nội	23/04/2014		
2	Phạm Thị Nguyệt	Không có			1-CMT	150150445	19/11/2013	Thái Bình	Thái Bình			
3	Phạm Thị Miệt	Không có			1-CMT	150073314	04/04/1978	Thái Bình	Thái Bình			
4	Phạm Thị Dung	Không có			1-CMT	150716222	19/11/2013	Thái Bình	Thái Bình			
5	Phạm Thị Hiền	Không có			1-CMT	151989784	09/04/2008	Thái Bình	Thái Bình			
6	Phạm Thị Chiến	Không có			1-CMT	150999544	17/11/2005	Thái Bình	Thái Bình			
7	Phạm Như Huân	Không có			1-CMT	103389468	19/3/2011	Hà Nội	Hà Nội			
8	Trần Thị Luật	027C000054			1-CMT	011875267	09/07/2010	Hà Nội	số 16 ngách 462/35 đường Bưởi, Phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà Nội			
9	Phạm Thanh Tùng	Không có			1-CMT	012681907	15/4/2004	Hà Nội	số 16 ngách 462/35 đường Bưởi, Phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà Nội			
10	Phạm Như Bách	Không có			1-CMT	001097001026	06/09/2014	Hà Nội	số 16 ngách 462/35 đường Bưởi, Phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà Nội			
11	Nguyễn Văn Đức	021C039085	12/12/2012	3,6	1-CMT	011633323	16/7/2009	Hà Nội	Số nhà 66, ngõ 7, phố Phùng Chí Kiên, Hà Nội	23/04/2014		
12	Bùi Thị Quỳnh Giao	Không có			1-CMT	013054135	13/3/2008	Hà Nội	Số nhà 66, ngõ 7, phố Phùng Chí Kiên, Hà Nội			
13	Nguyễn Khánh	Không có				chưa có			Số nhà 66, ngõ 7, phố Phùng Chí Kiên, Hà Nội			
14	Nguyễn Cường	Không có				chưa có			Số nhà 66, ngõ 7, phố Phùng Chí Kiên, Hà Nội			
15	Nguyễn Văn Khuông	Không có			1-CMT	100075363	08/10/2000	Quảng Ninh	Tổ 14B, Hoàng Thạch, Cẩm Thạch, Cẩm Phả, Quảng Ninh			
16	Nguyễn Văn Thiêm	Không có			1-CMT	010494939	19/4/2005	Hà Nội	Phòng 203, ngõ 221 Hoàng Hoa Thám, Hà Nội			
17	Nguyễn Thị Thục	Không có			1-CMT	100279173	13/8/1973	Quảng Ninh	Số 18, Khu 7, Thị trấn Đông Triều, Quảng Ninh			
18	Nguyễn Thị Quy	Không có			1-CMT	100027854	18/11/2002	Quảng Ninh	Phủ Mỹ Hưng, TP HCM			
19	Nguyễn Văn Khánh	079C606666		3	1-CMT	011258323	01/04/2011	Hà Nội	176 Triệu Việt Vương, q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	23/04/2014		
20	Trần Thị Thảo Hương	Không có			1-CMT	011078297	02/07/1992	Hà Nội	176 Triệu Việt Vương, q. Hai Bà Trưng, Hà Nội			

STT	TÊN CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán		Chức vụ	CMT/HC/BKDN				Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
		Số	Ngày mở (DD.MM.YY)		Loại	Số	Ngày cấp (DD.MM.YYYY)	Nơi cấp				
21	Nguyễn Thảo Nguyễn	Không có			1-CMT	012635155	30/7/2003	Hà Nội	R2, 28, Phòng 12B, Khu Royal City, Quận Thanh Xuân, Hà Nội			
22	Tô Thị Ngọc Tuyết	Không có			1-CMT	010191610	29/8/1978	Hà Nội	25/2 Hùng Vương, Nha Trang, Khánh Hòa			
23	Nguyễn Văn Ninh	Không có			1-CMT	225176080	24/2/1999	Khánh Hòa	25/2 Hùng Vương, Nha Trang, Khánh Hòa			
24	Nguyễn Thị Hòa	Không có			1-CMT	0111363097	16/10/2001	Hà Nội	14 Nguyễn Thượng Hiền, q. Hai Bà Trưng, Hà Nội			
25	Vũ Văn Chiến	009C060016		3	1-CMT	0111129746	02/10/2009	Hà Nội	B2, F4 Hoàng cầu, Đông Đa, Hà Nội	23/04/2014		
26	Ngô Thị Thuận	006C004464			1-CMT	012557028	09/09/2002	Hà Nội	B2, F4 Hoàng cầu, Đông Đa, Hà Nội			
27	Vũ Quốc Định	Không có			1-CMT	012988234	26/2/2008	Hà Nội	B2, F4 Hoàng cầu, Đông Đa, Hà Nội			
28	Vũ Thảo Đan	Không có				Chưa có		Hà Nội	B2, F4 Hoàng cầu, Đông Đa, Hà Nội			
29	Bùi Thị Loan	Không có				Chưa có		Nam Định	Phường Định, Trục Ninh, Nam Định			
30	Vũ Quang Khánh	Không có			1-CMT	031634188	14/3/2007	Hải Phòng	Số 1/1a Văn Cao Hải Phòng			
31	Vũ Thị The	Không có			1-CMT	161482222	08/04/2000	Nam Định	Số 86, Chùa về, Hải Phòng			
32	Hà Thanh Tuấn	003C811269		3	1-CMT	001064003582	06/09/2015	Hà Nội	243-C6 Khu Đô thị Đại kim - P.Đại kim - Q. Hoàng mai - Tp Hà nội	23/04/2014		
33	Trần Thị Thu	009C060070			1-CMT	013065943	21/5/2008	Hà Nội	243-C6 Khu Đô thị Đại kim - P.Đại kim - Q. Hoàng mai - Tp Hà nội			
34	Hà Tuấn Anh	Không có			1-CMT	013030292	28/5/2008	Hà Nội	243-C6 Khu Đô thị Đại kim - P.Đại kim - Q. Hoàng mai - Tp Hà nội			
35	Hà Tuấn Trung	Không có				Chưa có			243-C6 Khu Đô thị Đại kim - P.Đại kim - Q. Hoàng mai - Tp Hà nội			
36	Đào Thị Nguyệt	Không có			1-CMT	010969001	16/11/1979	Hà Nội	P.304 Tập thể xăng dầu - P.Đồng nhân - Q. Hai Bà Trưng - TP Hà nội			
37	Hà Thị Anh Đào	020C002393			1-CMT	011723444	13/5/2003	Hà Nội	P.407-E2B Tập thể Ngân hàng - P. Phương mai - Q. Đống đa - Tp Hà nội			
38	Hà Thị Thu Hương	Không có			1-CMT	013079659	16/5/2008	Hà Nội	P021812B, ParkHill, Times City, số 25, ngõ 13 Lĩnh Nam, Mai Động, Hà Nội			

STT	TÊN CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán		Chức vụ	CMT/HC/ĐKDN			Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
		Số	Ngày mở (DD.MM.YY)		Loại	Số	Ngày cấp (DD.MM.YYYY)				
39	Nguyễn Hà Trung	005C466309		3	1-CMT	014074000018	25/09/2015	Hà Nội	18/04/2018		
40	Nguyễn Thị Oanh				HC	B6403769	13/06/2012	Cục Quản lý Xuất nhập cảnh			
41	Nguyễn Thị Tâm	005C359234			1-CMT	040175000315	14/12/2016	Cục trưởng Cục CSDKQLCT			
42	Nguyễn Trung Đức				HC	C0785651	21/07/2015	Cục Quản lý Xuất nhập cảnh			
43	Nguyễn Đức Kiên				HC	C0785652	21/07/2015	Cục Quản lý Xuất nhập cảnh			
44	Nguyễn Bá Hưng				1-CMT	012373309	08/08/2012	Công An Tp. Hà Nội			
45	Nguyễn Thu Trang	12010000-181228			1-CMT	013564462	15/11/2012	Công An TP. Hà Nội			
46	Đỗ Hữu Tạo	28961	Rồng Việt	3	1-CMT	001073013744	05/05/2017	Cục CS ĐKQL cư trú và	18/04/2018		
47	Bùi Thị Dục										
48	Vân Thị Kim Ngân	001C160201	BVSC		1-CMT	001173004371	15/6/2015	Hà Nội			
49	Đỗ Minh Nguyệt										
50	Đỗ Hữu Thị Tôn										
51	Đỗ Hữu Minh Tường										
52	Đỗ Hữu Át					361270104	14/1/2004	Cần Thơ			

STT	TÊN CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán		Chức vụ	CMT/HC/ĐKDN				Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
		Số	Ngày mở (DD.MM.YY)		Loại	Số	Ngày cấp (DD.MM.YYYY)	Nơi cấp				
53	Đỗ Hữu Ngọc				365764196	03/07/2006	Sóc Trăng	TP Sóc Trăng				
54	Đỗ Hữu Minh				381735284	03/06/2006	Cần Thơ	Phường Hưng Lợi, Cần Thơ				
55	Đỗ Hữu Trí				001071008677	20/5/2016	Hà Nội	Quận Cầu Giấy HN				
56	Đỗ Thị Ngọc Lan				001158006716	29/11/16	Hà Nội	Sen chiểu, Sơn Tây				
57	Đỗ Thị Thanh Tú				0011610110596	15/9/2017	Hà Nội	Quận Hà Đông				
58	Đỗ Thị Minh Tâm				112229221	06/11/2005	Hà Tây	Trường Tiểu học Xuân mai A, Xuân Mai				
59	Đoàn Hồng Sáng	202187	Mở tại Cty chứng khoán SSI	4	024069000101	12/05/2016	CA Hà Nội	Căn hộ 602 chung cư cao tầng xóm 3, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội.	18/04/2018			
60	Đoàn Như Tạc				120943384	12/7/1985	CA Bắc Giang	Đa Mai, Tx Bắc Giang				
61	Ngô Thị Hồng Phát				225110005	9/9/2011	CA Khánh Hòa	Căn hộ 602 chung cư cao tầng xóm 3, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội.				
62	Đoàn Ngô Hồng Giang				013607916	3/3/2013	CA TP Hà Nội	Căn hộ 602 chung cư cao tầng xóm 3, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội.				
63	Đoàn Hồng Trang				56303000056	20/4/2018	Cục CS ĐKQL-Cư trú và DLQG về Dân cư	Căn hộ 602 chung cư cao tầng xóm 3, Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội.				
64	Đoàn Kim Anh				120036846	7/4/2009	CA Bắc Giang	Đa Mai, Tx Bắc Giang				
65	Đoàn Kim Anh				120032201	07/03/2010	CA Bắc Giang	Đa Mai, Tx Bắc Giang				
66	Đoàn Kim Nguyệt				225071922	12/10/2011	CA Khánh Hòa	TP Nha Trang				

STT	TÊN CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán		Chức vụ	CMT/HC/DKDN				Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
		Số	Ngày mở (DD.MM.YY)		Loại	Số	Ngày cấp (DD.MM.YYYY)	Nơi cấp				
67	Đoàn Kim Ưng				124418552	19/12/2006	CA Bắc Giang	Tx. Bắc Giang				
68	Đoàn Văn Suốt				121200685	20/8/2014	CA Bắc Giang	TP Hà Nội				
69	Tống Văn Hải	009C023419		5	013079658	15/5/2008	Hà Nội	P021812B, ParkHill, Times City, số 25, ngõ 13 Lĩnh Nam, Mai Động, Hà Nội	23/04/2014			
70	Tống Hữu Hạp	Không có			036052001058	28/7/2016	Nam Định	Yên Thắng, Ý Yên, Nam Định	23/04/2014	25/09/2018	Từ trần	
71	Đỗ Thị Cang	Không có			160800783	02/01/2002	Nam Định	Yên Thắng, Ý Yên, Nam Định				
72	Tống Thị Hiền	Không có			162865430	19/12/2013	Nam Định	Yên Thắng, Ý Yên, Nam Định				
73	Tống Duy Hiền	Không có			162842050	07/09/2004	Nam Định	Yên Thắng, Ý Yên, Nam Định				
74	Hà Thị Thu Hương	Không có			013079659	15/5/2008	Hà Nội	P021812B, ParkHill, Times City, số 25, ngõ 13 Lĩnh Nam, Mai Động, Hà Nội				
75	Tống Hà Khánh Chi	Không có			Chưa có			P021812B, ParkHill, Times City, số 25, ngõ 13 Lĩnh Nam, Mai Động, Hà Nội				
76	Tống Nhật Minh	Không có			Chưa có			P021812B, ParkHill, Times City, số 25, ngõ 13 Lĩnh Nam, Mai Động, Hà Nội				
77	Phạm Tuấn Phương	'009C060333	C.Ty Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	5	011621623	27/12/2004	Hà Nội	Nhà số 8 (số 59), H5, ngõ 203 (ngõ Thanh Lương II), Tõ 13B, P. Thanh Lương, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	18/04/2018			
78	Nguyễn Thị Kim Thu				125557433	31/03/2010	CA tỉnh Bắc Ninh	Nhà số 120, Khu phố Phù Lưu - P. Đông Ngạn - TX. Từ Sơn - T. Bắc Ninh				
79	Phạm Thu Hằng	0001050826	C.Ty CP Chứng khoán VNDIRECT		027170000014	08/03/2016	Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và	Nhà số 297 phố Thụy Khuê - P. Bưởi - Q. Tây Hồ- TP. Hà Nội				

STT	TÊN CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán		Chức vụ	CMT/HC/BKDN			Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
		Số	Ngày mở (DD.MM.YY YY)		Loại	Số	Ngày cấp (DD.MM.YYYY)				
80	Phạm Tô Uyên	22010000089400	C.Ty CP Chứng khoán Thiên Việt		012476983	19/05/2012	CA thành phố Hà Nội	Phòng 417, nhà A14, khu tập thể Đ. học K. tế Q. dân - P. Đồng Tâm - Q. Hai Bà Trưng - TP. Hà Nội			
81	Phạm Bảo Ngọc	00014048404	C.Ty CP Chứng khoán VNDIRECT		012487263	09/11/2007	CA thành phố Hà Nội	Nhà 31 ngõ 236, đường Khương Đình - P. Hà Đình - Q. Thanh Xuân - TP. Hà Nội			
82	Ngô Đức Giang	021C039084		7,11	012731685	09/06/2004	Hà Nội	P506 D7 TT Cty NL TACN Phương Mai, Hà Nội	01/12/2016		
83	Phan Lê Thu	353008160			011551121	19/10/2001	Hà Nội	P506 D7 TT Cty NL TACN Phương Mai, Hà Nội			
84	Ngô Minh Đức	Không có			013297836	29/4/2010	Hà Nội	P506 D7 TT Cty NL TACN Phương Mai, Hà Nội			
85	Ngô Vinh Tường	Không có			161452479	24/3/1982	Hà Nam Ninh	Xóm 18 - Hải Phương - Hải Hậu - Nam Định.			
86	Nguyễn Thị Nga	Không có			160498987	09/07/1978	Hà Nam Ninh	Xóm 18 - Hải Phương - Hải Hậu - Nam Định.			
87	Ngô Quang Khải	Không có			162177710	20/3/1996	Nam Hà	Công ty xăng dầu Hà Nam Ninh			
88	Ngô Thị Kim Oanh	Không có			162795602	23/10/2003	Nam Định	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex			
89	Lê Quang Tuấn	0001013503	25/1/2010	7	038074000352	17/3/2016	Hà Nội	Số 60, Tô 20, Nghĩa Tân, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.	29/11/2016		
90	Lê Thanh Hà	Không có			001174004705	06/09/2015	Hà Nội	Số 60, Tô 20, Nghĩa Tân, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.			
91	Lê Quang Tạo	Không có			012997245	27/8/2007	Hà Nội	Số 60, Tô 20, Nghĩa Tân, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.			
92	Nguyễn Thị Thao	0001018334	21/7/2011		011480793	03/04/2005	Hà Nội	Số 60, Tô 20, Nghĩa Tân, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.			
93	Lê Văn Trình	Không có			012839340	28/12/2005	Hà Nội	Số 1, Ngõ 376, Đ. Ngô Gia Tự, Q. Long Biên, TP. Hà Nội			
94	Tạ Thị Dung	Không có			010590739	17/4/2008	Hà Nội	Số 1, Ngõ 376, Đ. Ngô Gia Tự, Q. Long Biên, TP. Hà Nội			
95	Lê Hà Thu	Không có			001301012851	31/3/2016	Hà Nội	Số 60, Tô 20, Nghĩa Tân, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.			
96	Lê Lan Phương	Không có			Chưa có			Số 60, Tô 20, Nghĩa Tân, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.			
97	Lê Thu Giang	Không có			011821814	06/08/1998	Hà Nội	P412 DI, Phường Thành Công, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội			
98	Phương Thảo Hiền	26098629		10	020178000050	11/07/2016	Hà Nội	Số nhà 6 ngõ 14, ngõ 316, đường Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội	01/12/2016		

STT	TÊN CÁ NHÂN	Tài khoản giao dịch chứng khoán		Chức vụ	CMT/HC/ĐKDN				Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
		Số	Ngày mở (DD.MM.YY)		Số	Loại	Ngày cấp (DD.MM.YYYY)	Nơi cấp				
99	Lê Văn Tài	Không có			CCCD	030076000224	11/10/2016	Hà Nội	Số nhà 6 ngách 14, ngõ 316, đường Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội			
100	Phương Mạc	Không có			1-CMT	080775497	29/08/2012	Lạng Sơn	Số 4 ngõ 5 Đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Trại, Đông Kinh, Lạng Sơn			
101	Tô Bích Thủy	Không có			1-CMT	080803435	18/04/2000	Lạng Sơn	Số 4 ngõ 5 Đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Trại, Đông Kinh, Lạng Sơn			
102	Lê Anh Đức	Không có				Chưa có			Số nhà 6 ngách 14, ngõ 316, đường Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội			
103	Lê Văn Phúc	Không có				Chưa có			Số nhà 6 ngách 14, ngõ 316, đường Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội			

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2019

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHẠM BÁ NHUẬN



Hà nội, ngày 11 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

**V/v. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019
Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex-CTCP**

***Kính gửi: ĐHĐCĐ thường niên năm 2019
Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex-CTCP***

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khóa 13 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động hiện hành của Tổng công ty Hóa dầu Petrolimex-CTCP.

Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ Tổng công ty v/v. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Tổng công ty như sau:

1. Các tiêu chí đánh giá, lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ Tài chính chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2019;
- Là đơn vị kiểm toán có uy tín, có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ và kinh nghiệm kiểm toán;
- Đáp ứng yêu cầu của Tổng công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán do Tổng công ty yêu cầu;
- Không xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính (BCTC) của Tổng công ty.

2. Đề xuất Danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn:

Với các tiêu chí nêu trên, Ban kiểm soát đề xuất Danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét BCTC năm 2019 của Tổng công ty gồm các công ty kiểm toán sau:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte)

- Công ty TNHH Ernst&Young Việt Nam
- Công ty TNHH PWC Việt Nam

3. Đề xuất của Ban kiểm soát:

Từ những căn cứ nêu trên, Ban kiểm soát kính trình ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sau:

- (1) Thông qua các tiêu chí đánh giá lựa chọn đơn vị kiểm toán tại Mục 1;
- (2) Thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán tại Mục 2;
- (3) Ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty tổ chức lựa chọn đơn vị kiểm toán và soát xét BCTC năm 2019 theo danh sách đề nghị tại Mục 2 đảm bảo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định!

TM. BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu BKS.



PETROLIMEX

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP

-----o0o-----

PHIẾU BIỂU QUYẾT

100

ĐIỂM

Mã CĐ: CN0002

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP



PHIẾU BẦU
THÀNH VIÊN HĐQT

Mã cổ đông: **CN0002**



Tên cổ đông/đại diện: **An Thị Kim Dung**

Số cổ phần sở hữu: 100

Số cổ phần được ủy quyền: 0

Tổng số phiếu bầu (tối đa): **700**

STT	TÊN ỨNG CỬ VIÊN HĐQT	SỐ PHIẾU BẦU
1.	Nguyễn Văn A	
2.	Nguyễn Văn B	
3.	Phạm Văn C	
4.	Phạm Văn D	
5.	Ngô Văn A	
6.	Ngô Văn B	
7.	Trần Văn D	
8.	Đặng Văn G	

Hà Nội, Ngày .../.../20...
CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn ghi Phiếu bầu:

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột "Số phiếu bầu"
- Nếu không bầu cho ứng cử viên, thì cổ đông để trống hoặc gạch chéo vào cột "Số phiếu bầu"

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP



PHIẾU BẦU
THÀNH VIÊN BKS

Mã cổ đông: **CN0002**



Tên cổ đông/đại diện: **An Thị Kim Dung**

Số cổ phần sở hữu: 100

Số cổ phần được ủy quyền: 0

Tổng số phiếu bầu (tối đa): **300**

STT	TÊN ỨNG CỬ VIÊN BKS	SỐ PHIẾU BẦU
1.	Ngô Minh A	
2.	Ngô Minh B	
3.	Trần Văn P	
4.	Nguyễn Minh H	

Hà Nội, Ngày .../.../20...
CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn ghi Phiếu bầu:

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột "Số phiếu bầu"
- Nếu không bầu cho ứng cử viên, thì cổ đông để trống hoặc gạch chéo vào cột "Số phiếu bầu"
- Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

